



ĐẢNG BỘ ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI



TÀI LIỆU

PHỤC VỤ SINH HOẠT ĐẢNG THƯỜNG KỲ

(Lưu hành nội bộ)

In 500 cuốn, khổ 14,5x20,5 cm tại Công ty Cổ phần in Thương mại Truyền thông Việt Nam
Giấy phép xuất bản số 234 /GP-XBBT-STTTT
Sở Thông tin & Truyền thông Hà Nội cấp ngày 16/11/2023

SỐ 3 (51)/2024



TÀI LIỆU PHỤC VỤ SINH HOẠT ĐẢNG THƯỜNG KỲ

Chỉ đạo xuất bản:

THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (ĐHQGHN)

Chịu trách nhiệm xuất bản:

ĐỖ TUẤN MINH

Ủy viên thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN

Chịu trách nhiệm nội dung:

NGUYỄN MINH TRƯỜNG

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN

Ban biên tập:

BỘ PHẬN THƯỜNG TRỰC BAN TUYÊN GIÁO ĐẢNG ỦY ĐHQGHN

Tham gia tổ chức bản thảo:

- * ĐỖ TUẤN MINH - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN - Trưởng ban biên soạn;
- * NGUYỄN MINH TRƯỜNG - Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN - Phó Trưởng ban biên soạn;
- * MAI HOÀNG ANH - Ủy viên Ban Tuyên giáo Đảng ủy, Chánh Văn phòng ĐHQGHN;
- * BÙI LÊ VŨ - Phó Chánh Văn phòng phụ trách Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN;
- * TƯỜNG VĂN THUẬN - Chủ tịch Hội Sinh viên ĐHQGHN;
- * TRẦN THỊ HỒNG - Chuyên viên Ban Chính trị & Công tác Học sinh Sinh viên ĐHQGHN;
- * NGUYỄN THỊ HƯƠNG THẢO - Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN.

Địa chỉ liên hệ:

Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN - Phòng B104, Nhà Điều hành ĐHQGHN

Hòa Lạc, Thạch Thất, Hà Nội

Điện thoại: (024) 37547670 (Máy lẻ 414)

Email: bantuyengiao_duvnu@vnu.edu.vn

MỤC LỤC SỐ 3 (51)/2024

LỜI GIỚI THIỆU

Phần I QUÁN TRIỆT, THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP VÀ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG

- * *Tận tâm, tận lực, tận hiến vì Đảng, vì đất nước, vì cuộc sống ấm no, hạnh phúc của Nhân dân.* 5
- * *Văn kiện Đại hội lần thứ XIV của Đảng cần tổng kết, đánh giá kết quả, thành tựu đã đạt được trong nhiệm kỳ khóa XIII và 40 năm đổi mới của đất nước.* 9
- * *Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.* 18
- * *Phát huy tinh thần đoàn kết, quyết tâm thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị trọng tâm.* 28

Phần II CÁC KẾT LUẬN CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG ỦY, BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY ĐHQGHN

- * *Nghị quyết Hội nghị lần thứ mười tám Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VI.* 31
- * *Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN về Nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 (năm học 2024-2025).* 33
- * *Phân công công tác trong Thường trực Đảng ủy, Ban Giám đốc và Ban Tổ chức Đảng ủy ĐHQGHN.* 35
- * *Kế hoạch tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025-2030.* 36



Phần III THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN

- * *Hướng dẫn thực hiện Quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên.* 60
- * *Tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân.* 67
- * *Đảng ủy ĐHQGHN quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị.* 75
- * *Hội nghị lần thứ mười tám Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VI.* 82

HỢP THƯ' CỘNG TÁC VIÊN

Ảnh bìa 1: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII diễn ra ngày 03/8/2024 đã bầu đồng chí Tô Lâm giữ chức Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nguồn: TTXVN.

LỜI GIỚI THIỆU

Với mục đích cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ sinh hoạt Đảng thường kỳ đến từng chi bộ và từng đảng viên, trong số 2(50)/2024, *Tài liệu phục vụ sinh hoạt Đảng thường kỳ* đã đăng tải nội dung phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; nội dung quy định của Trung ương về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới; quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thí điểm giao quyền, trách nhiệm cho người đứng đầu trong công tác cán bộ; quy định về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Nghị quyết Hội nghị lần thứ mười bảy Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VI; các Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ năm 2024 ĐHQGHN giao cho đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc; chủ trương đầu tư xây dựng Trường THPT Khoa học Giáo dục tại Hòa Lạc...

Trong số 3(51)/2024 này, bên cạnh nội dung bài phát biểu nhận nhiệm vụ của đồng chí Tô Lâm - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng; phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại cuộc họp Thường trực Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIV của Đảng, cuốn *Tài liệu* còn cung cấp thông tin liên quan tới Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI; Kết luận số 156-KL/TU Hội nghị lần thứ mười tám Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hà Nội khóa XVII...



Đồng thời *Tài liệu* cũng cung cấp các thông tin về Nghị quyết Hội nghị lần thứ mười tám Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VI; các Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN về Nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 (năm học 2024-2025); phân công công tác trong Thường trực Đảng ủy, Ban Giám đốc và Ban Tổ chức Đảng ủy ĐHQGHN; kế hoạch tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025-2030; hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương về thực hiện Quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên; công tác tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân...

Mặc dù Ban biên tập đã cố gắng, nỗ lực để biên soạn nội dung, hình thức cuốn *Tài liệu*, tuy nhiên sẽ không thể tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy tập thể Ban biên tập rất mong nhận được những ý kiến góp ý kịp thời, tâm huyết của bạn đọc để các số tiếp theo ngày càng chất lượng và có sức lan tỏa mạnh mẽ hơn.

Xin trân trọng giới thiệu số 3(51)/2024./.

BAN BIÊN TẬP

Phần I - QUẢN TRIỆT, THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP VÀ ĐẠI HỘI ĐẢNG TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG

**Tận tâm, tận lực, tận hiến vì Đảng, vì đất nước, vì cuộc sống ấm no,
hạnh phúc của nhân dân!**

Ngày 03/8/2024, tại Thủ đô Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã họp để giới thiệu nhân sự và bầu đồng chí Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Với số phiếu tín nhiệm tuyệt đối 100%, Hội nghị đã bầu đồng chí Tô Lâm - Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam giữ chức Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XIII. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu tới quý bạn đọc toàn văn bài phát biểu nhận nhiệm vụ của đồng chí Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

“Thưa các đồng chí Trung ương!
Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị!

Trước hết, tôi xin chân thành cảm ơn Bộ Chính trị đã tin tưởng giới thiệu, các đồng chí Trung ương đã tín nhiệm bầu, giao cho tôi trọng trách Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XIII. Đây là vinh dự lớn lao, đồng thời cũng là trách nhiệm to lớn trước Đảng, trước Nhân dân, trước lịch sử hào hùng nghìn năm văn hiến của dân tộc và sự nghiệp

xây dựng, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong thời đại mới.

Tôi xin hứa trước Trung ương, trước toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, sẽ không ngừng nỗ lực phấn đấu, cùng các đồng chí Trung ương kế thừa, phát huy mạnh mẽ truyền thống vẻ vang, kinh nghiệm quý báu của Đảng ta và những thành quả mà các kỳ Đại hội, trong đó có Đại hội lần thứ XIII đã đạt được; phát huy cao nhất tinh thần “tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc”;



không ngừng tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng, đại đoàn kết toàn dân tộc; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; gắn kết tư tưởng và hành động, ý đảng và lòng dân; tận tâm, tận lực, tận hiến, phấn đấu hy sinh vì Đảng Cộng sản Việt Nam vững mạnh; vì nước Việt Nam giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; Nhân dân Việt Nam có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Tập trung chỉ đạo tổ chức tốt việc tổng kết 40 năm đổi mới đất nước và các công việc để tổ chức thành công Đại hội XIV của Đảng, kế thừa những thành tựu lý luận quan trọng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã được các thế hệ

lãnh đạo của Đảng, trong đó có đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đúc kết, đề ra đường lối đúng đắn, đưa đất nước tiếp tục phát triển toàn diện trong thời gian tới.

Tôi tin tưởng chắc chắn rằng, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII sẽ là một tập thể vững mạnh, hạt nhân quy tụ sức mạnh, lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng, trước hết là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tạo nền tảng vững chắc hoàn thành mục tiêu của đất nước 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 100 năm nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đến giữa thế kỷ XXI, nước

ta trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Những thay đổi vừa qua trong Đảng góp phần tăng cường sức mạnh của Đảng, củng cố đoàn kết, thống nhất, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, niềm tin của nhân dân với Đảng.

Tôi mong tiếp tục nhận được sự phối hợp chặt chẽ của các đồng chí Trung ương để tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Chặng đường phía trước còn nhiều khó khăn, thử thách, nhưng với sự đoàn kết, nhất trí, phát huy trí tuệ, bản lĩnh và những quyết sách

mạnh mẽ, đúng đắn, sáng suốt của Đảng, chúng ta tin tưởng chắc chắn rằng đất nước ta sẽ ngày càng phát triển phồn vinh, nhân dân ta ngày càng ấm no, hạnh phúc, dân tộc ta ngày càng cường thịnh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Một lần nữa, tôi xin cảm ơn chân thành và sâu sắc về việc Trung ương và toàn Đảng đã tin cậy giao cho tôi trọng trách lớn.

Chúc toàn thể các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc và thành công.
Xin trân trọng cảm ơn!



Chủ trì họp báo sau khi được bầu giữ chức Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng chí Tô Lâm khẳng định sẽ tiếp tục lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn

quân ta thực hiện quyết liệt, có hiệu quả những định hướng lớn, đột phá chiến lược mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra với 6 nội dung trọng tâm là:



(1) Giữ vững độc lập, tự chủ; tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời của Tổ quốc. Kiên trì đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, không ngừng tăng cường đóng góp của Việt Nam vào hòa bình và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

(2) Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Kiên định lập trường, quan điểm và thực hành “dân là gốc”, “Nhân dân là chủ thể, trung tâm của công cuộc đổi mới”; bảo đảm mọi người dân đều được thụ hưởng những thành quả của đổi mới, phát triển, được sống hạnh phúc trong môi trường an ninh, an toàn, không ai bị bỏ lại phía sau.

(3) Tập trung xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

(4) Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, củng cố tiềm lực quốc gia; thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư, sản xuất kinh doanh; huy động tối đa nguồn lực xã hội cho sự nghiệp phát triển bền vững đất nước, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

(5) Khơi dậy tinh thần, ý chí, quyết tâm, phát huy cao nhất giá trị văn hóa Việt Nam, con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong xây dựng nước Việt Nam giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

(6) Ưu tiên tập trung chỉ đạo có hiệu quả, chất lượng các văn kiện; công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp tiến tới tổ chức thành công Đại hội XIV của Đảng.

(Nguồn: Tư liệu, văn kiện Đảng Cộng sản)

Văn kiện Đại hội lần thứ XIV của Đảng cần tổng kết, đánh giá kết quả, thành tựu đã đạt được trong nhiệm kỳ khóa XIII và 40 năm đổi mới của đất nước

Ngày 13/8/2024, tại Trụ sở Trung ương Đảng, dưới sự chủ trì của đồng chí Tô Lâm - Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Trưởng Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIV của Đảng, Thường trực Tiểu ban Văn kiện đã họp cho ý kiến vào dự thảo Báo cáo chính trị do Tổ Biên tập xây dựng trên cơ sở Đề cương chi tiết Báo cáo chính trị đã được Hội nghị Trung ương 9 khóa XIII thông qua. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu tới quý bạn đọc toàn văn phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại cuộc họp Thường trực Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIV của Đảng.

“Thưa toàn thể các đồng chí,

Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, nhà lãnh đạo đặc biệt xuất sắc, nhà tư tưởng, ngọn cờ lý luận của Đảng mất đi là tổn thất to lớn, không thể bù đắp của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta.

Tưởng nhớ đồng chí Nguyễn Phú Trọng, tôn vinh, tri ân những cống hiến, đóng góp to lớn của đồng chí, chúng ta nhận thức rõ trách nhiệm lớn lao cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Đồng thời, chuẩn bị tốt nhất cho Đại hội lần thứ XIV của Đảng,

trong đó có việc chuẩn bị văn kiện Đại hội coi đây là công việc rất hệ trọng nhằm tổng kết, đánh giá kết quả, thành tựu đã đạt được trong nhiệm kỳ khóa XIII và 40 năm đổi mới cùng nguyên nhân, bài học kinh nghiệm rút ra, từ đó hoạch định, xác định rõ tầm nhìn, bước đi, đưa đất nước ta phát triển nhanh, bền vững trong thời gian tới đến năm 2030 tầm nhìn 2045.

Thưa các đồng chí!

Thời gian từ nay đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng không còn nhiều, công việc rất bận bịu. Sơ bộ rà soát các công việc chuẩn bị Hội nghị



Trung ương 10 khóa XIII, theo báo cáo của Văn phòng Trung ương Đảng, nhiều việc chậm hơn so với kế hoạch.

Vì vậy, Lãnh đạo chủ chốt và Bộ Chính trị đã thống nhất từ nay đến cuối năm tập trung ưu tiên giải quyết nhóm các đề án trình Hội nghị Trung ương 10 và nhóm các đề án cần tập trung tháo gỡ khó khăn để phát triển kinh tế - xã hội. Tôi đề nghị Thường trực Tiểu ban và Tổ Biên tập Văn kiện rà soát các công việc được giao, trước mắt là các nội dung trình Hội nghị Trung ương 10 để tập trung cao độ chuẩn bị bảo đảm chất lượng và tiến độ.

Để chuẩn bị tốt nhất dự thảo văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIV, trên cơ sở tiếp tục quán triệt tư tưởng chỉ đạo của đồng chí Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, tôi xin được trao đổi và nhấn mạnh thêm với các đồng chí 2 nội dung, sau đây:

Thứ nhất, cần thống nhất nhận thức về khởi điểm lịch sử mới, kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc Việt Nam, từ đó có những đổi mới mạnh mẽ

hơn nữa về hình thức và nội dung các văn kiện.

Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng sẽ tiến hành vào thời điểm rất có ý nghĩa, sau 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng với nhiều kết quả có tính bước ngoặt, dấu ấn nổi bật.

Thế và lực của đất nước, uy tín Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng tăng lên; ý Đảng và lòng dân hòa quyện trong khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, sớm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, sánh vai với các cường quốc năm châu, mà trước hết là thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Đảng. Đại hội XIV có nhiệm vụ đi sâu kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII, tổng kết 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, kiểm

điểm công tác xây dựng Đảng và việc thi hành Điều lệ Đảng khóa XIII; bầu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

Đồng thời kế thừa những thành tựu lý luận quan trọng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã được các thế hệ lãnh đạo của Đảng, trong đó có đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đúc kết để bổ sung, hoàn thiện, hoạch định đúng đắn, rõ nét hơn đường lối đổi mới và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội trong thời đại mới; xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong 5 năm tới (2026 - 2030), phấn đấu sớm về đích thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021 - 2030).

Đại hội XIV sẽ là dấu mốc quan trọng, mốc son mới trên con đường phát triển của đất nước, của dân tộc ta, có ý nghĩa định hướng tương lai; khơi dậy mạnh

mẽ truyền thống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, tự tin, tự lực, tự cường, thể hiện đậm nét ý chí, khí phách và tinh hoa Việt Nam; khích lệ, cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tiếp tục kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, khẳng định đây là sự lựa chọn đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; phát huy mạnh mẽ thế và lực, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, phấn đấu sớm hoàn thành các mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 100 năm thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Thứ hai, về xây dựng văn kiện, Tôi đề nghị quán triệt sâu sắc và thống nhất một số vấn đề về nguyên tắc, phương châm, phương pháp tư tưởng, hệ quan điểm chỉ đạo và cách làm như sau:

Một là, thống nhất nhận thức về một số vấn đề lớn, sau đây:



(i) Văn kiện là “ngọn đuốc soi đường” cho chúng ta đi, phải bảo đảm kết tinh toàn bộ tinh hoa, giá trị của quá khứ, hiện tại và tương lai; phải bảo đảm các nguyên tắc: Đảng lãnh đạo, cầm quyền; lợi ích quốc gia, dân tộc, ấm no, hạnh phúc của Nhân dân là trên hết, trước hết.

(ii) Văn kiện không nên quá dài, phải mang tính định hướng cao để các cấp ủy, mọi đảng viên phải thấm nhuần và thực hiện.

(iii) Tổng kết 40 năm đổi mới là việc làm rất cần thiết phải được thực hiện rất khẩn trương với sự đầu tư rất lớn về công sức, trí tuệ mới có thể kịp chất lượng đưa vào nội dung các văn kiện.

(iv) Phải tập trung cao độ cho việc hoàn thành có chất lượng các văn kiện, đáp ứng yêu cầu tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng lần thứ XIV vào quý I năm 2026.

Thường trực Tiểu ban, Tổ Biên tập phải “trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” trong quá trình xây dựng văn kiện.

Hai là, kiên định hệ quan điểm chỉ

đạo mang tính nguyên tắc; nghiên cứu lý luận trên cơ sở tổng kết thực tiễn, đứng trên mảnh đất thực tiễn Việt Nam để định ra phương pháp cho Cách mạng Việt Nam trong thời đại mới.

- Kiên định hệ quan điểm chỉ đạo mang tính nguyên tắc là: Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo của đồng chí Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo Văn kiện Đại hội XIV ngày 23/02/2024, kết hợp chặt chẽ, khoa học giữa nền tảng tư tưởng, mục tiêu lý tưởng, đường lối của Đảng với tinh thần không ngừng đổi mới, sáng tạo, tuân theo quy luật khách quan; kiên định đi đôi với đổi mới; kiên định một cách sáng tạo, sáng

tạo một cách kiên định theo phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh; đổi mới phải có nguyên tắc, không tùy tiện, nóng vội, vừa thận trọng, kỹ lưỡng, song không quá cầu toàn, làm mất thời cơ.

- Xây dựng các văn kiện Đại hội Đảng XIV là quá trình tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, phân tích và dự báo tương lai, việc thực hiện phải trên cơ sở thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thực sự quán triệt các quan điểm khách quan, toàn diện, ổn định và phát triển, thực tiễn và lịch sử cụ thể. Nhiệm vụ của tổng kết là làm rõ những kết quả mới, những cách làm mới, những nền tảng đã được tạo dựng; phát hiện, tìm tòi những chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đang xuất hiện có sức sống từ trong thực tiễn, từ những nhân tố mới của thực tiễn; những chủ trương, chính sách được thực tế khẳng định là đúng đắn, phù hợp hoặc cần tiếp tục đổi mới, bổ sung, phát triển; những yêu cầu đặt ra, nhận diện rõ khát vọng, tầm nhìn, định hướng và các giải

pháp lớn, sát hợp với tình hình mới, đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững hơn trong giai đoạn phát triển mới khi thế và lực đã ở tầm cao mới.

- Báo cáo chính trị của Đại hội Đảng toàn quốc lần này phải là một công trình khoa học kết tinh trình độ lý luận, tầm cao trí tuệ của toàn Đảng, niềm tin và khát vọng của cả dân tộc, phản ánh những quy luật khách quan của thực tiễn, xu thế vận động mới của thực tiễn; lấy thực tiễn là thước đo kiểm nghiệm chân lý, nắm bắt xu thế vận động của thời đại để tạo động lực phát triển mới.

Ba là, nội dung văn kiện phải bảo đảm phát huy cao nhất tinh thần “tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc”; không ngừng tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng, đại đoàn kết toàn dân tộc; gắn kết tư tưởng và hành động, ý Đảng và lòng dân; tranh thủ tối đa thời cơ, thuận lợi, giảm thiểu nguy cơ, thách thức, mở ra triển vọng phát triển mới, mở rộng không gian sinh tồn, xây dựng Đảng



Cộng sản Việt Nam vững mạnh, nước Việt Nam giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, Nhân dân Việt Nam có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Nội dung của văn kiện phải thể hiện được nhiệm kỳ khóa XIII của Đảng đã đi qua 2/3 chặng đường, dưới sự lãnh đạo sáng suốt, sát sao của Ban Chấp hành Trung ương Đảng mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, hạt nhân lãnh đạo là đồng chí Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; sự vào cuộc của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân với tinh thần “*Tiền hô hậu ứng*”, “*Nhất hô bá ứng*”, “*Trên dưới đồng lòng*”, “*Dọc ngang thông suốt*”; tập trung thực hiện 12 định hướng phát triển đất nước, 3 đột phá chiến lược, 6 nhiệm vụ trọng tâm, đã đưa đất nước ta vượt qua mọi khó khăn, thử thách, nhiều vấn đề vượt dự báo, chưa có tiền lệ, dành được nhiều thành tựu quan trọng, tăng thêm sức mạnh, quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta về chặng đường phát triển mạnh mẽ mới trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đại hội XIV của Đảng diễn ra trong bối cảnh thế giới trong thời kỳ thay đổi mang tính thời đại; thời cơ, thuận lợi đi liền với nguy cơ, thách thức, sóng to, gió lớn. Với thế và lực đã tích lũy được sau 40 năm đổi mới, với sự đồng lòng, chung sức của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, với những thời cơ, thuận lợi mới, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, Việt Nam hội tụ đủ những điều kiện cần thiết và Đại hội XIV phải đề ra được phương hướng, giải pháp, định hướng chiến lược để giải phóng toàn bộ sức sản xuất, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, lấy nguồn lực nội sinh, nguồn lực con người là nền tảng, nguồn lực khoa học - công nghệ là đột phá để đưa đất nước phát triển cất cánh trong những năm tiếp theo. Đồng thời phải xác định rõ một số định hướng lớn đó là:

- Kiên định phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại là trọng yếu, thường xuyên.

- Giữ vững độc lập, tự chủ; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia, dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế; bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa từ sớm, từ xa; kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời của Tổ quốc.

- Kiên trì đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, là bạn, là đối tác tin cậy, là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; kiên định lập trường, quan điểm và thực hành nghệ thuật ngoại giao thời đại mới trên cơ sở cốt cách con người Việt Nam “*Dĩ bất biến, ứng vạn biến*”, “*hòa hiếu*”, “*lấy chí nhân thay cường bạo*”; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước; tăng cường đóng góp thiết thực của Việt Nam trong duy trì hòa bình ở khu vực và trên thế giới.

- Kiên định lập trường, quan điểm và thực hành “*Dân là gốc*”, “*Nhân dân là chủ thể, trung tâm của công cuộc đổi mới*”; mọi chủ

trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu; bảo đảm mọi người dân đều được thụ hưởng những thành quả của đổi mới, phát triển, được sống hạnh phúc trong môi trường an ninh, an toàn, không ai bị bỏ lại phía sau.

- Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; có nền hành chính, tư pháp chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại; bộ máy nhà nước tinh gọn, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, dốc toàn tâm, toàn lực phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

- Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phát triển nhanh và bền vững đất nước,



củng cố tiềm lực quốc gia. Xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển đất nước, đặc biệt là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện đại, hội nhập; huy động tối đa nguồn lực xã hội cho sự nghiệp phát triển bền vững đất nước, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu. Phát triển con người toàn diện; xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thực sự là nền tảng phát triển, là sức mạnh nội sinh, động lực quan trọng để phát triển đất nước.

- Mở rộng không gian phát triển, thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh thông qua tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế phát triển; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tăng cường công khai, minh bạch thông qua chuyển đổi số; tạo thuận lợi cao nhất cho mọi hoạt động bình thường trong khuôn khổ pháp luật, đóng góp xây dựng đất nước, nâng cao đời sống của Nhân dân, của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, doanh nhân trong và ngoài nước.

- Không ngừng tăng cường đoàn kết thống nhất và tập trung dân chủ trong Đảng, đại đoàn kết toàn dân tộc, mối liên hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với Nhân dân. Huy động trí tuệ, sức mạnh của toàn dân tộc thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng; kiên quyết, kiên trì phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với phương châm “*không ngừng*”, “*không nghỉ*”, đưa cuộc chiến chống “*giặc nội xâm*” tới thắng lợi hoàn toàn; xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, “*là đạo đức, là văn minh*”.

Thưa các đồng chí!

Xây dựng văn kiện Đại hội là công việc hết sức quan trọng, không chỉ bảo đảm sự thành công của Đại hội, cao hơn đó là thiết kế tổng thể con đường đi lên của đất nước, của Cách mạng Việt Nam trong thời đại mới, có ý nghĩa rút ngắn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, sớm đạt ước vọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và toàn dân tộc ta.

Văn kiện là công trình tập thể, trí tuệ tập thể và các đồng chí là

“*hạt nhân*” thực hiện nhiệm vụ đó; trách nhiệm lớn lao, cao cả và đầy vinh quang, do đó phải nỗ lực cố gắng, dành toàn tâm, toàn lực, bảo đảm phối hợp chặt chẽ giữa Tiểu ban Văn kiện với các Tiểu ban khác; huy động trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, giới trí thức, các chuyên gia, nhà nghiên cứu, quản lý; khai thác, chắt lọc kết quả nghiên cứu khoa học ở trong nước và quốc tế.

Quá trình xây dựng văn kiện phải đảm bảo tính kế thừa và phát triển; bám sát các nguyên tắc, phương châm, phương pháp tư tưởng, hệ quan điểm chỉ đạo và cách làm đã được thống nhất; thảo luận thật sự dân chủ, kỹ lưỡng, xem xét nhiều mặt, cần hết sức cầu thị, lắng nghe, tôn trọng ý kiến lẫn nhau, cùng tìm ra chân lý, tạo sự thống nhất cao, nhất là những vấn đề mới, vấn đề khó.

Cần bảo đảm Báo cáo chính trị phải là báo cáo trung tâm, phải đặt ở tầm quan điểm, đường lối, chủ trương lớn; báo cáo xây dựng Đảng và báo cáo kinh tế

-xã hội là các báo cáo chuyên đề, bảo đảm không trùng lặp; nhất quán về quan điểm, chủ trương của Đảng về xây dựng Đảng và phát triển đất nước giai đoạn 2026 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, góp phần tiếp tục bổ sung, phát triển nhận thức lý luận của Đảng ta về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Thưa các đồng chí,

Sắp tới, công việc của Tiểu ban, Thường trực Tiểu ban là rất nhiều, rất khó, đòi hỏi phải có sự cố gắng rất lớn, sự tập trung, nỗ lực rất cao. Đề nghị các đồng chí Thường trực Tiểu ban, Thường trực Tổ Biên tập dành thời gian, tâm sức thỏa đáng và có phương pháp làm việc rất khoa học, giữ mối quan hệ chặt chẽ với các Tiểu ban, Thường trực Tổ Biên tập các Tiểu ban khác để hoàn thành công việc với chất lượng cao và đúng tiến độ.

Cuối cùng, tôi xin được trân trọng cảm ơn và chúc sức khỏe các đồng chí./.

(Nguồn: Tư liệu, văn kiện Đảng Cộng sản)



Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế

Ngày 12/8/2024, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 91-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu tới quý bạn đọc nội dung văn bản Kết luận này.

Sau 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 29-NQ/TW), giáo dục và đào tạo nước ta đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Cả nước đã hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; duy trì vững chắc, từng bước nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở; giáo dục phổ

thông chuyển hướng tích cực từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực người học; chất lượng giáo dục phổ thông đại trà và mũi nhọn ngày càng nâng cao.

Giáo dục thường xuyên phát triển đa dạng về nội dung và hình thức; các phong trào thi đua học tập, khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được quan tâm thực hiện. Giáo dục nghề nghiệp đã phát triển mạnh về số lượng và chú trọng nâng cao chất lượng từng bước đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường lao động. Giáo dục đại học tiếp tục đổi mới, gắn với tăng cường tự chủ đã tạo ra động lực mới, tạo chuyển biến

mạnh về chất lượng, hiệu quả trong đào tạo nguồn nhân lực và nghiên cứu khoa học; số lượng chương trình đào tạo được kiểm định và công bố khoa học quốc tế tăng mạnh, một số cơ sở giáo dục đại học và nhóm ngành đào tạo được xếp hạng cao trong khu vực và thế giới.

Phương pháp dạy - học và công tác thi, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục được đổi mới theo hướng hiện đại, ngày càng thực chất, hiệu quả hơn. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục cơ bản được chuẩn hoá, từng bước bảo đảm số lượng. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được cải thiện, bước đầu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo. Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW còn một số hạn chế, bất cập; việc thể chế hoá một số nội dung của Nghị quyết thành chính sách, pháp luật phục vụ đổi mới giáo dục và đào tạo, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học chậm được ban hành; việc thực hiện tự chủ trong các cơ sở giáo dục, đào tạo, triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới

còn gặp nhiều khó khăn; liên thông giữa các cấp học, trình độ đào tạo, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở còn bất cập.

Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học chưa thực sự gắn với thị trường lao động, chưa đáp ứng yêu cầu nhân lực cho các ngành kinh tế mới, công nghệ cao; trình độ ngoại ngữ, trong đó có tiếng Anh của lao động qua đào tạo còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế. Tỷ lệ học sau đại học, nhất là các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật và công nghệ còn thấp. Cơ cấu, số lượng đội ngũ nhà giáo ở nhiều địa phương chưa hợp lý, chất lượng chưa đồng đều.

Chính sách, cơ chế tài chính cho giáo dục còn bất cập; tỉ lệ phòng học chưa kiên cố hoá còn cao, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học còn thiếu, nhất là ở khu vực miền núi, khu công nghiệp, khu vực đông dân cư. Một số chỉ tiêu Nghị quyết đề ra chưa hoàn thành; công tác truyền thông về đổi mới giáo dục và đào tạo, xã hội hoá giáo dục và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo còn có mặt hạn chế, chưa thu hút được nhiều



nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục...

Để phát huy những thành tựu đạt được, khắc phục hiệu quả những hạn chế, bất cập trên nhằm tiếp tục đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới, thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, đưa giáo dục và đào tạo Việt Nam đạt trình độ tiên tiến của khu vực Châu Á vào năm 2030 và đạt trình độ tiên tiến của thế giới vào năm 2045, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết 29-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội XIII và các nghị quyết khác của Đảng về giáo dục và đào tạo; đồng thời tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu địa phương, đơn vị tiếp tục nâng

cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và thực hiện đầy đủ, sâu sắc quan điểm coi giáo dục và đào tạo là “*quốc sách hàng đầu*”, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân; bảo đảm vai trò chủ đạo của Nhà nước, đồng thời thu hút sự tham gia tích cực của xã hội trong phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư cho phát triển, được ưu tiên trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Chú trọng công tác xây dựng Đảng trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo; phát huy vai trò của các cấp ủy cơ sở giáo dục, đào tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo.

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt sâu rộng và hiệu quả hơn về mục tiêu, yêu cầu, nội dung đổi mới giáo dục và đào tạo, trước hết là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và đội ngũ nhà giáo trong cả nước nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện,

tạo sự tin tưởng, đồng thuận, ủng hộ của các tầng lớp nhân dân.

2. Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, tháo gỡ những điểm nghẽn, trong đó, cần sớm xây dựng Luật về nhà giáo, Luật về học tập suốt đời, Chiến lược phát triển giáo dục và các quy định về đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo, quản trị nhà trường theo hướng khoa học, hiện đại, đồng bộ, liên thông, phù hợp với quá trình hội nhập quốc tế và thực tiễn ở nước ta. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tăng cường vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo trong việc quyết định biên chế, tổ chức bộ máy, chính sách đối với nhà giáo và phân bổ ngân sách nhà nước cho ngành Giáo dục.

Tăng quyền tự chủ, nâng cao trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; hoàn thiện chính sách, cơ chế tự chủ đối với các cơ sở giáo dục đại học phù hợp với xu thế chung của thế giới.

Thực hiện việc bí thư cấp ủy kiêm chủ tịch hội đồng trường, hội đồng đại học công lập; đồng thời, làm rõ hơn chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ giữa chủ tịch hội đồng trường với hiệu trưởng để có quy định phù hợp với thực tiễn, có tính đến đặc thù của các trường thuộc khối Công an, Quân đội.

Đánh giá toàn diện việc thực hiện chủ trương sắp xếp, sáp nhập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên cả nước để có giải pháp phù hợp, tạo thuận lợi cho công tác quản lý và phát triển hệ thống này trong thời gian tới. Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thể chế hoá các chủ trương của Đảng và việc thực hiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chính trị, tư tưởng cho học sinh, sinh viên. Trong đó, ban hành và tổ chức triển khai hiệu quả chương



trình giáo dục mầm non mới với nội dung và phương pháp tiên tiến, phù hợp với điều kiện thực tiễn; từng bước thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 3, 4 tuổi; quản lý chặt chẽ các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, nhất là các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập.

Tiếp tục hoàn thiện và triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới, tập trung đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người dạy và người học; phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Thực hiện một chương trình giáo dục phổ thông thống nhất cả nước, mỗi môn học có một hoặc một số sách giáo khoa và xã hội hoá việc biên soạn sách giáo khoa; thực hiện giáo dục bắt buộc 9 năm. Phát triển giáo dục thường xuyên đa dạng về nội dung và hình thức, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân. Giảm tỉ lệ mù chữ ở vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Đổi mới, nâng cao chất lượng

công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục quốc phòng, an ninh gắn với việc xây dựng và phát huy hệ giá trị văn hoá, con người Việt Nam. Đẩy mạnh triển khai xây dựng văn hoá học đường, quan tâm giáo dục cho học sinh, sinh viên lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng cống hiến phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Tăng cường công tác tư vấn học đường, tư vấn hướng nghiệp; tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục học sinh, sinh viên.

4. Tập trung đầu tư hiện đại hoá giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và nâng cao tiềm lực nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.

Tiếp tục phát triển giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở, linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, hội nhập, gắn với thị trường lao động, chú trọng cả số lượng, cơ cấu, chất lượng đào tạo, quan tâm công tác đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho người lao động để thích ứng với sự thay đổi của nhu cầu thị trường và công nghệ

sản xuất; tăng cường định hướng nghề nghiệp cho thanh thiếu niên ngay từ bậc học phổ thông; đẩy mạnh phân luồng, tăng số lượng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông vào giáo dục nghề nghiệp; thực hiện đào tạo nghề, dạy văn hoá, hình thành năng lực nghề nghiệp cho người học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; quan tâm đầu tư, phát triển một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp, ngành, nghề đào tạo đạt trình độ tương đương với khu vực và thế giới.

Tập trung đầu tư chiều sâu, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực chất lượng cao đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học công lập ở một số ngành, nghề, lĩnh vực mang tầm cỡ khu vực và quốc tế nhằm tạo đột phá, chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao gắn với nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chuyển đổi số quốc gia và hội nhập quốc tế; chú trọng các ngành, lĩnh vực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh

tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nhất là các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ và các ngành mới như trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, bán dẫn...

Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá và đầu tư nguồn lực tương xứng để phát triển các đại học quốc gia, đại học vùng, các cơ sở giáo dục đại học xuất sắc theo hiệp định quốc tế, các cơ sở giáo dục đại học trọng điểm, cơ sở giáo dục đại học sư phạm ngang tầm các nước tiên tiến, có đủ năng lực, điều kiện để giữ vai trò nòng cốt trong đào tạo và nghiên cứu khoa học. Cho phép các cơ sở giáo dục thuộc khối Quân đội, Công an đào tạo hệ dân sự đối với các ngành lưỡng dụng một cách phù hợp để khai thác hiệu quả các nguồn lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Đầu tư nâng cao tiềm lực, hoàn thiện các quy định liên quan đến nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục đại học theo hướng tạo thuận lợi, tháo gỡ các nút thắt, rào cản, tính đến đặc thù về độ trễ và rủi ro trong nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo. Có cơ



chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và hợp tác nghiên cứu, triển khai giữa các cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp. Thực hiện phân bổ ngân sách chi sự nghiệp khoa học công nghệ tương xứng với năng lực và kết quả hoạt động khoa học công nghệ của các cơ sở giáo dục đại học.

5. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng mở, linh hoạt, liên thông, thúc đẩy xã hội học tập và học tập suốt đời; đẩy mạnh chuyển đổi trong giáo dục và đào tạo. Tăng cường rà soát, sắp xếp, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông bảo đảm đủ trường, lớp học, nhất là ở các thành phố lớn, khu công nghiệp, khu vực đông dân cư và miền núi, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập phù hợp với xu thế của thế giới và điều kiện ở Việt Nam, quan tâm đầu tư cho giáo dục chất lượng cao.

Thực hiện quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm, cơ sở giáo dục nghề

ng nghiệp, bảo đảm hiệu quả, phù hợp với mục tiêu phát triển của các vùng kinh tế - xã hội và của cả nước. Rà soát, ưu tiên bố trí đủ quỹ đất để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; phát triển giáo dục số, giáo dục thông minh, giáo dục cá nhân hóa, giáo dục sáng tạo, giáo dục thích ứng với sự phát triển của trí tuệ nhân tạo; đồng thời, trang bị cho học sinh, sinh viên các kỹ năng thiết yếu để thích ứng học tập, làm việc hiệu quả, an toàn trong không gian số. Phát triển các phương thức đào tạo mở, các nền tảng dạy và học trực tuyến mở, phát triển học liệu mở trực tuyến. Khuyến khích phát triển các mô hình trường học mới như trường học số, trường học thông minh, trường học hạnh phúc.

6. Phát triển, nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp; bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo định mức quy định; nghiên cứu cơ chế, chính

sách điều động, luân chuyển giáo viên giữa các địa phương để giải quyết căn bản tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ và nâng cao chất lượng giáo dục cho các vùng khó khăn. Đổi mới quản lý nhà nước đối với nhà giáo một cách đồng bộ, gắn với quản lý chuyên môn và chất lượng. Đổi mới mạnh mẽ cơ chế, chính sách phát hiện, tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng, đãi ngộ và trọng dụng nhân tài làm việc trong ngành Giáo dục; thực hiện chủ trương lương của nhà giáo được ưu tiên xếp cao nhất trong hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp và có thêm phụ cấp tùy theo tính chất công việc, theo vùng. Phát huy dân chủ, tôn trọng tự do sáng tạo, chuyên môn học thuật, đề cao đạo đức, trách nhiệm của nhà giáo.

7. Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, bảo đảm đủ điều kiện cơ sở vật chất và nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo; bảo đảm ngân sách nhà nước chi cho giáo dục, đào tạo tối thiểu 20% tổng chi ngân sách nhà nước như Nghị quyết số 29-NQ/TW đã đề ra.

Đồng thời, kịp thời điều chỉnh tăng mức chi ngân sách nhà nước cho giáo dục và đào tạo phù hợp với tăng trưởng của nền kinh tế.

Nhà nước bảo đảm kinh phí cho giáo dục bắt buộc, giáo dục phổ cập, miễn học phí cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi và thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm trong lĩnh vực giáo dục; ưu tiên đầu tư cho giáo dục, đào tạo vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo.

Triển khai chương trình đầu tư kiên cố hoá trường học, xoá phòng học tạm, xây dựng trường chuẩn quốc gia và bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu, nhất là ở các vùng nông thôn, đồng bào dân tộc, miền núi, biên giới, hải đảo, phấn đấu đến năm 2030 tỉ lệ phòng học được kiên cố hóa đạt 100%; xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chương trình đầu tư công hiện đại hoá giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, sư phạm và cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050



để tạo đột phá trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Hoàn thiện cơ chế, chính sách đầu tư cho giáo dục và đào tạo trên tinh thần Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, đồng thời đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, huy động sự tham gia hiệu quả của toàn xã hội vào sự nghiệp giáo dục và đào tạo; nghiên cứu cơ chế phân bổ nguồn lực, chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ giáo dục theo kết quả đầu ra.

Cải thiện môi trường đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, bảo đảm cạnh tranh công bằng, minh bạch; có cơ chế, chính sách mạnh mẽ thúc đẩy, khuyến khích phát triển giáo dục ngoài công lập, nhất là các chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng nhằm huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo; tập trung tháo gỡ những vướng mắc trong cơ chế tự chủ tài chính đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo công lập. Hoàn thiện chính sách hỗ trợ người học từ ngân sách nhà nước thông qua

cấp học bổng hoặc hỗ trợ miễn giảm học phí đối với các ngành, nghề Nhà nước cần ưu tiên phát triển ở các trình độ đào tạo, mở rộng đối tượng và nâng mức ưu đãi cho vay tín dụng.

8. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Tập trung nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Khuyến khích các cơ sở giáo dục và đào tạo trong nước liên kết, hợp tác với các cơ sở giáo dục và đào tạo tiên tiến trên thế giới. Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá để thu hút, sử dụng chuyên gia, nhà khoa học nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài về giảng dạy, nghiên cứu và làm việc tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trong nước; khuyến khích, thu hút học sinh, sinh viên nước ngoài đến học tập tại Việt Nam. Thu hút các cơ sở giáo dục đại học uy tín trên thế giới mở phân hiệu tại Việt Nam. Tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực

chất lượng cao ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước, nhất là đào tạo giảng viên trình độ tiến sĩ và chuyên gia các ngành kỹ thuật, công nghệ mũi nhọn. Tăng cường đưa tiếng Việt và văn hoá Việt Nam ra nước ngoài.

9. Tổ chức thực hiện:

Các tỉnh ủy, thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương tổ chức nghiên cứu, quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận phù hợp với tình hình thực tiễn của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện Kết luận.

Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo tập trung hoàn thiện chính sách, pháp luật và tăng cường nguồn lực cho việc thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; thường xuyên giám sát, thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kết luận.

Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị; chỉ đạo tăng cường công tác

quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, bảo đảm sự đồng bộ, liên thông từ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp đến giáo dục đại học; cân đối, bố trí ngân sách nhà nước hợp lý cho giáo dục và đào tạo; ban hành cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả để khuyến khích, thu hút, huy động nguồn lực xã hội, hợp tác công tư, đầu tư nước ngoài cho phát triển giáo dục và đào tạo. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện Kết luận.

Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hướng dẫn nghiên cứu, học tập và quán triệt, tuyên truyền Kết luận; thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kết luận; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư./.

(Nguồn: Tư liệu, văn kiện Đảng Cộng sản)



Phát huy tinh thần đoàn kết, quyết tâm thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị trọng tâm

Ngày 03/7/2024, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Nguyễn Thị Tuyến ký ban hành Kết luận số 156-KL/TU Hội nghị lần thứ mười tám Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XVII. Theo văn bản Kết luận, Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XVII đã biểu quyết, thống nhất kết luận một số nội dung quan trọng sau:

Về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị 6 tháng đầu năm 2024, bám sát chủ đề công tác năm 2024 “Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển” và Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 7/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội, ngay từ đầu năm, các cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân Thủ đô đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Thành phố đạt kết quả tích cực.

Thành ủy đã chủ động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc chuẩn bị Đại hội Đảng bộ cấp thành phố; thành lập các Tiểu

ban Văn kiện Đại hội, Tiểu ban Nhân sự Đại hội và Tiểu ban Tổ chức phục vụ Đại hội. Các tiểu ban đã chủ động triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch, đặc biệt Tiểu ban Văn kiện đã xây dựng, hoàn thiện chủ đề, phương châm Đại hội, đề cương chi tiết Báo cáo chính trị trình Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố xem xét, cho ý kiến.

Công tác lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội đạt kết quả tích cực, quốc phòng, an ninh được bảo đảm. Trong đó, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ước tăng 6% (cùng kỳ tăng 5,97%); tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn ước thực hiện đạt 61,7% dự toán (tăng 12,5% so với cùng kỳ); kim ngạch xuất khẩu tăng 8,8% (cùng kỳ giảm



2,7%); vốn đầu tư phát triển xã hội tăng 9,55% (cùng kỳ tăng 9%)... Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng bền vững; môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện.

Về nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024, Ban Thường vụ Thành ủy đề nghị các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố và cán bộ, đảng viên, nhân dân phát huy tinh thần đoàn kết, quyết tâm, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm. Trong đó, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật Thủ đô (sửa đổi) ngay sau khi được

Quốc hội thông qua. Đồng thời chủ động, tích cực phối hợp với các bộ, ngành Trung ương tham mưu dự thảo các nghị định, nghị quyết, quyết định hướng dẫn thi hành để Luật sớm đi vào cuộc sống.

Tổ chức việc công bố Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 và xây dựng kế hoạch triển khai ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Trong đó yêu cầu tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc tổ chức thực hiện quy



hoạch, quản lý theo quy hoạch; có các giải pháp cụ thể và tiến độ thực hiện các quy hoạch, nhất là việc ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức làm căn cứ thực hiện, danh mục các dự án để kêu gọi nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp Thành phố trong tuyên truyền, vận động tạo đồng thuận xã hội. Tăng cường đối thoại, lắng nghe, tiếp thu ý kiến và giải quyết kịp thời những vấn đề nhân dân quan tâm. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2024 - 2029, Đại hội đại biểu Hội Liên hiệp thanh niên Thành phố. Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2024).

Tiếp tục duy trì nền nếp các mặt công tác xây dựng Đảng. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, quản lý, điều hành. Tập trung các giải pháp củng cố các tổ chức cơ sở Đảng yếu kém; tăng cường lãnh đạo giải

quyết khiếu nại, tố cáo, trong đó đề cao vai trò người đứng đầu các cấp, các ngành; tăng cường kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trên các lĩnh vực...

Tiếp tục phát huy tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; kiên quyết phòng, chống, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các biểu hiện tiêu cực khác; củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng bộ...

Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố cơ bản thống nhất với dự thảo kế hoạch của Thành ủy về Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố, nhiệm kỳ 2025-2030. Giao Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo tiếp thu, hoàn thiện Kế hoạch để ban hành làm cơ sở cho các cấp ủy Đảng tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định, chất lượng và tiến độ./.

*(Nguồn: Cổng thông tin điện tử
Thành phố Hà Nội)*

Phần II - CÁC KẾT LUẬN CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG ỦY, BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY ĐHQGHN

Nghị quyết Hội nghị lần thứ mười tám Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VI

Ngày 25/7/2024, Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã ban hành văn bản số 408-NQ/ĐU về Nghị quyết Hội nghị lần thứ mười tám, khóa VI Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu toàn văn Nghị quyết này.

Hội nghị lần thứ mười tám Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VI họp ngày 25/7/2024, sau khi thảo luận các báo cáo của Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Giám đốc ĐHQGHN, Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý II năm 2024; Kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm Quý III năm 2024 của Đảng bộ ĐHQGHN và nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 của ĐHQGHN.

Giao Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN hoàn thiện văn bản, ban hành và chỉ đạo thực hiện.

2. Thông qua các Báo cáo: (1). Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế

hoạch và nhiệm vụ năm 2024 của ĐHQGHN 6 tháng đầu năm; (2). Kết quả triển khai Chương trình “Giáo dục toàn diện nâng cao khả năng có việc làm của sinh viên ĐHQGHN”; (3). Sơ kết 03 năm thực hiện Đề án số 11-ĐA/TU, ngày 06/12/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội trong tình hình mới tại Đảng bộ ĐHQGHN.

Giao Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình mới.

3. Thông qua Đề án mở rộng phạm vi hoạt động của Quỹ Phát triển ĐHQGHN từ quy



mô thành phố Hà Nội lên phạm vi toàn quốc; Tờ trình về chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng Trường Đại học Việt Nhật; Phương án phân bổ vốn ngân sách Nhà nước năm 2025; và Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 của ĐHQGHN.

Giao Giám đốc ĐHQGHN chỉ đạo hoàn thiện nội dung và báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Thông qua phương án thành lập Bệnh viện Đại học Y Dược - Cơ sở Linh Đường trực thuộc Bệnh viện Đại học Y Dược, hoạt động theo cơ chế của đơn vị sự nghiệp công lập, tự bảo đảm chi thường xuyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản

riêng, được hạch toán độc lập. Trong giai đoạn đầu tư tổng thể phát triển từ năm 2024 đến năm 2030, Bệnh viện ĐHYD - Cơ sở Linh Đường chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của ĐHQGHN và thí điểm mô hình tổ chức đảng Bệnh viện Đại học Y Dược - Cơ sở Linh Đường là tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN.

Giao Giám đốc ĐHQGHN chỉ đạo hoàn thiện phương án, báo cáo Hội đồng ĐHQGHN và quyết định thành lập.

5. Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN đã nghe báo cáo về việc thực hiện quy trình xử lý kỷ luật hành chính, công đoàn và việc hết nhiệm kỳ 2019 - 2024 đối

với đồng chí Nguyễn Hoàng Hải, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc ĐHQGHN và thống nhất:

- Thông qua đề xuất hình thức kỷ luật hành chính đối với đồng chí Nguyễn Hoàng Hải ở mức Khiển trách. Giao Giám đốc ĐHQGHN báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Thông qua việc chưa đề nghị thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đồng chí Nguyễn Hoàng Hải giữ chức vụ Phó Giám đốc ĐHQGHN do

vẫn đang trong thời hạn xử lý kỷ luật. Giao Giám đốc ĐHQGHN báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN đề nghị các cấp ủy, bộ máy quản lý, điều hành các cấp, các tổ chức đoàn thể quần chúng và toàn thể cán bộ, đảng viên tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết Hội nghị./.

(Nguồn: Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN)

Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN về Nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 (năm học 2024-2025)

Ngày 29/7/2024, Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã ban hành văn bản số 409-KL/ĐU thông báo Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN về Nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 (năm học 2024-2025). Ban Biên tập trân trọng giới thiệu nội dung Kết luận này.

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ mười tám Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN, Đảng ủy ĐHQGHN thống nhất ban hành kết luận như sau:

1- Về nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 (năm học 2024-2025)

1.1. Triển khai đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng

bộ ĐHQGHN lần thứ VI. Trên cơ sở đó, xây dựng Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII gắn với Chiến lược phát triển ĐHQGHN đến năm 2030, tiến tới tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025 - 2030.



1.2. Tiếp tục đổi mới và hoàn thiện tổ chức bộ máy, cơ chế tự chủ đại học của ĐHQGHN; triển khai các chính sách thu hút nguồn nhân lực xuất sắc; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giảng dạy, nghiên cứu khoa học cho đội ngũ cán bộ khoa học, đặc biệt là cán bộ khoa học trẻ của ĐHQGHN.

1.3. Hoàn thành quy hoạch ngành và chuyên ngành đào tạo giai đoạn 2026 - 2030 của ĐHQGHN; Tiếp tục mở rộng quy mô và đổi mới hoạt động đào tạo tại Khu Đô thị ĐHQGHN (Hòa Lạc); Thí điểm thực hiện Chương trình ươm tạo tài năng từ bậc trung học phổ thông tại ĐHQGHN (VNU 12+); Triển khai Đề án Quốc tế hóa giáo dục của ĐHQGHN; Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công nghệ bán dẫn tại ĐHQGHN.

1.4. Phát triển tiềm lực khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, trong đó ưu tiên đầu tư cho nhóm các nhà khoa học xuất sắc, phòng thí nghiệm trọng điểm và nhóm nghiên cứu mạnh; hình thành một số doanh nghiệp spin-off và triển khai một số chương trình, dự án

chuyển giao công nghệ có tính ứng dụng cao nhằm đóng góp thiết thực cho cộng đồng.

1.5. Cải cách thủ tục hành chính; Tăng cường chuyển đổi số trong công tác quản lý đào tạo, khoa học công nghệ, tổ chức cán bộ... nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của ĐHQGHN.

1.6. Hoàn thành kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030; Đẩy nhanh tiến độ các công trình xây dựng trọng điểm, hướng tới đáp ứng quy mô đào tạo 25.000 sinh viên chính quy tại Khu đô thị ĐHQGHN (Hòa Lạc).

1.7. Tăng cường mở rộng, phát triển đối tác và triển khai hiệu quả các hoạt động hợp tác trong nước, quốc tế; Đẩy mạnh công tác trao đổi giảng viên, sinh viên quốc tế của ĐHQGHN.

2- Tổ chức thực hiện

2.1. Căn cứ Kết luận này, Giám đốc ĐHQGHN chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình, đề án, dự án để triển khai với nội dung công việc, tiến độ và nguồn lực cụ thể, xác định; phân công, phân nhiệm rõ ràng; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, định kỳ hàng quý

đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Đảng ủy ĐHQGHN.

2.2. Cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa thành mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù

hợp với đặc thù, thế mạnh của đơn vị, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2025 (năm học 2024-2025)./.

(Nguồn: Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN)

Phân công công tác trong Thường trực Đảng ủy, Ban Giám đốc và Ban Tổ chức Đảng ủy ĐHQGHN

Ngày 07/8/2024, Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã ban hành văn bản số 425-KL/ĐU thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN về phân công công tác trong Thường trực Đảng ủy, Ban Giám đốc và Ban Tổ chức Đảng ủy ĐHQGHN. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu toàn văn Kết luận này.

Ngày 07/8/2024, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Giám đốc ĐHQGHN đã họp liên tịch để trao đổi về việc phân công công tác trong Thường trực Đảng ủy, Ban Giám đốc và Ban Tổ chức Đảng ủy ĐHQGHN.

Trên cơ sở báo cáo của Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy ĐHQGHN và Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ về nhu cầu công tác, sau khi thảo luận và biểu quyết (06/06/07 ý kiến đồng ý), Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Giám đốc ĐHQGHN kết luận như sau:

- Thông qua phương án phân công công tác của Giám đốc và các Phó Giám đốc ĐHQGHN theo Tờ trình của Ban Tổ chức Cán bộ.
- Giao Giám đốc và các Phó Giám đốc ĐHQGHN tham gia làm thành viên Hội đồng trường các trường đại học thành viên của ĐHQGHN theo đơn vị được phân công phụ trách.
- Phân công đồng chí Nguyễn Hiệu, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc ĐHQGHN là Phó



Bí thư Thường trực Đảng ủy, Phó Giám đốc Thường trực ĐHQGHN.

4. Phân công đồng chí Đoàn Văn Cường, Đảng ủy viên, Phó Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy ĐHQGHN, Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ giữ chức danh Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy ĐHQGHN thay cho đồng chí Nguyễn Hiệu.

5. Căn cứ Kết luận này, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN chỉ đạo triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước và ĐHQGHN.

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện Kết luận này./.

(Nguồn: Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN)

Kế hoạch tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025-2030

Ngày 14/8/2024, Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã ban hành văn bản số 452-KH/ĐU về Kế hoạch tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025-2030. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu nội dung Kế hoạch này.

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 35-CT/TW) và Kế hoạch số 258-KH/TU, ngày 15/7/2024 của Thành ủy Hà Nội về tổ đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 258-KH/

TU); căn cứ tình hình thực tiễn của Đảng bộ ĐHQGHN, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN xây dựng Kế hoạch tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

I. YÊU CẦU

Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII là đợt

sinh hoạt chính trị quan trọng trong toàn Đảng bộ ĐHQGHN. Các cấp ủy đảng cần lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ bảo đảm các yêu cầu sau:

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025-2030 phải được các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đúng quy định, nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy đầy đủ thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy các cấp; bảo đảm an toàn, thiết thực, hiệu quả, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Thông qua đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết và niềm tin của cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên của ĐHQGHN đối với Đảng.

2. Nâng cao chất lượng văn kiện đại hội đảng các cấp; tập trung lãnh đạo tổ chức thảo luận kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả

các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên. Báo cáo chính trị của các cấp ủy phải đánh giá đúng, trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan và rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Đồng thời, xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới phải sát tình hình thực tế, có tính khả thi cao để tổ chức thực hiện hiệu quả.

3. Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2025-2030 phải bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ mà trực tiếp là Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN; cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp. Bảo đảm sự



kế thừa, đổi mới và phát triển liên tục của đội ngũ cán bộ; đề cao, coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới để thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội cấp mình và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII, Nghị quyết Đại hội XVIII Đảng bộ thành phố Hà Nội, Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông, chặt chẽ, dân chủ, công tâm, khách quan, minh bạch; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch cán bộ và sắp xếp, bố trí nhân sự lãnh đạo, quản lý chính quyền các cấp nhiệm kỳ tới và các đoàn thể quần chúng. Chú trọng phát hiện, lựa chọn, giới thiệu tham gia cấp ủy những nhân tố mới tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức, có uy tín, có triển vọng thông

qua hoạt động thực tiễn, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ. Việc đánh giá cán bộ phải chặt chẽ và thực chất, trên cơ sở đánh giá của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, đặc biệt coi trọng phẩm chất, uy tín, kết quả cụ thể; chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin giả, thông tin không chính thức, xấu độc, có dụng ý bịa đặt, xuyên tạc, gán ghép trên Internet, mạng xã hội liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự.

5. Có cơ chế, tiêu chí sàng lọc để không bỏ sót những người có đức, có tài; đồng thời, kiên quyết không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, cơ hội; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, tiêu chuẩn

chính trị và những điều đảng viên không được làm; quan liêu, cửa quyền, thiếu gần gũi mật thiết với nhân dân; bản thân hoặc vợ (chồng), con vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng tới uy tín cơ quan, đơn vị. Nhân sự không trúng cử cấp ủy cấp dưới, thì không giới thiệu đề bầu cấp ủy cấp trên.

6. Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí tiêu biểu về phẩm chất, đạo đức, lối sống và năng lực công tác, đại diện trí tuệ của đảng bộ, chi bộ có khả năng đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự thành công của đại hội.

7. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội, phải coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của đơn vị và của ĐHQGHN, gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; làm tốt công tác chính trị tư tưởng, tập trung giải quyết những vấn đề tồn tại, bức xúc; tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, tinh táo, cảnh giác, chủ động phòng ngừa và kiên quyết đấu

tranh, ngăn chặn có hiệu quả với mọi âm mưu, thủ đoạn, hành động chống phá của các thế lực thù địch, những phần tử cơ hội chính trị, bất mãn. Đặc biệt nhân dịp đại hội đảng, các cấp ủy cần tăng cường, làm tốt công tác tuyên truyền nhằm tạo một sinh khí mới trong toàn Đảng bộ, phát huy cao nhất trí tuệ, trách nhiệm của toàn thể cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên trong sự nghiệp xây dựng và phát triển ĐHQGHN và từng đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung đại hội đảng bộ các cấp

Đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp thực hiện 4 nội dung sau:

(1) Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2020-2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025-2030.

(2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

(3) Bầu ban chấp hành đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2025-2030.



(4) Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Những nơi có khó khăn liên quan đến công tác nhân sự, được cấp ủy có thẩm quyền đồng ý thì tiến hành đại hội với 3 nội dung, chưa bầu cấp ủy khóa mới.

2. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận các dự thảo văn kiện

2.1. Chuẩn bị văn kiện đại hội

Văn kiện của cấp ủy trình đại hội đảng bộ, chi bộ gồm hai báo cáo chủ yếu: Báo cáo chính trị của đảng bộ, chi bộ và Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy trong nhiệm kỳ 2020-2025. Riêng đối với các chi bộ cơ sở, Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy có thể viết chung trong cùng một văn bản với báo cáo chính trị trình đại hội.

a) Yêu cầu, nội dung báo cáo chính trị

Báo cáo chính trị của đảng bộ, chi bộ phải đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực, sát tình hình thực tế; làm rõ kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trên các lĩnh vực xây dựng Đảng, thực hiện nhiệm vụ chính

trị (bao gồm: công tác đào tạo, khoa học và công nghệ, hợp tác và phát triển, phát triển đội ngũ, quản trị đại học, kế hoạch - tài chính, cơ sở vật chất...), nhất là việc thực hiện tám chương trình công tác toàn khóa, tám nhiệm vụ trọng tâm mà Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VI đã đề ra; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc, toàn diện, sát thực tế. Đồng thời, tiếp thu, quán triệt quan điểm chỉ đạo, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng và Đại hội lần thứ XVIII Đảng bộ thành phố Hà Nội, cũng như điều kiện thực tế của ĐHQGHN và đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc, dự báo được tình hình đề đề ra phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, khả thi, hiệu quả để thực hiện trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 và với tầm nhìn xa hơn.

b) Yêu cầu, nội dung báo cáo kiểm điểm của cấp ủy

Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng

thần, xây dựng; đánh giá đúng, khách quan, trung thực về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ 2020 - 2025; kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải cầu thị, khiêm tốn, lắng nghe nhiều chiều để đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp phù hợp, hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong thời gian tới.

2.2. Xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện đại hội

- Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội, các cấp ủy cần nghiêm túc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, của cán bộ hưu trí, các nhà khoa học, chuyên gia và viên chức, người lao động,

học sinh, sinh viên bằng hình thức thích hợp, hiệu quả.

Đảng ủy ĐHQGHN sẽ ban hành kế hoạch và hướng dẫn việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp vào văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII tới các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

- Để nâng cao chất lượng thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện tại đại hội, các cấp ủy chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội, chương trình hành động (*gồm những định hướng lớn, nội dung cơ bản của báo cáo chính trị*) để đại hội thảo luận, quyết định. Đại hội các cấp phải dành thời gian thỏa đáng, phát huy trách nhiệm, trí tuệ của đại biểu trong thảo luận; bảo đảm dân chủ, kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả; các ý kiến khác nhau cần dành thời gian thảo luận, tranh luận, làm rõ, đi đến thống nhất trên tinh thần cầu thị, lắng nghe, đoàn kết, xây dựng.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy

3.1. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải quán triệt Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày



19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017, Quy định số 214-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị; tiêu chí đánh giá cán bộ được nêu trong Quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN quản lý ban hành kèm theo Quyết định số 536-QĐ/ĐU, ngày 29/11/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN và tiêu chuẩn cấp ủy viên các cấp *(nêu tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này)*.

3.2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể quần chúng

a) Thời điểm tính tuổi tham gia cấp ủy: Cấp ủy cơ sở là tháng 4/2025; cấp ủy ĐHQGHN là tháng 6/2025.

b) Thời điểm tính tuổi tham gia các chức danh lãnh đạo của các đoàn thể quần chúng là thời điểm đại hội ở các cấp của mỗi tổ chức.

Dừng việc bổ sung cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp ủy

nhiệm kỳ 2020-2025 trước 06 tháng tính đến thời điểm đại hội ở mỗi cấp. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3.3. Độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể quần chúng

a) Những đồng chí giới thiệu lần đầu tham gia cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể quần chúng phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp. Cụ thể như sau:

- Đối với cấp ủy ĐHQGHN: Nam sinh từ tháng 6/1968, nữ sinh từ tháng 02/1972 trở lại đây.

- Đối với cấp ủy cơ sở: Nam sinh từ tháng 4/1968, nữ sinh từ tháng 01/1972 trở lại đây.

b) Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể quần chúng phải còn thời gian công tác ít nhất từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp. Cụ thể như sau:

- Đối với cấp ủy ĐHQGHN: Nam sinh từ tháng 3/1966, nữ sinh từ tháng 8/1970 trở lại đây.

- Đối với cấp ủy cơ sở: Nam sinh từ tháng 01/1966, nữ sinh từ tháng 6/1970 trở lại đây.

3.4. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy

a) Cơ cấu cấp ủy

- Phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy đối với những cơ quan, đơn vị, lĩnh vực quan trọng; không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết cơ quan, đơn vị nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; đồng thời, thống nhất quy định một số chức danh cụ thể có cơ cấu tham gia ban thường vụ cấp ủy, số chức danh còn lại do cấp ủy quyết định theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị và khả năng đáp ứng của cán bộ.

- Kết hợp hài hòa, chặt chẽ, hiệu quả việc chuẩn bị nhân sự tại chỗ với điều động, luân chuyển cán bộ từ nơi khác đến. Các cơ quan, đơn vị, lĩnh vực có cơ cấu cấp ủy viên nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ thì cấp ủy cấp trên điều động người đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị từ nơi

khác đến hoặc xem xét bổ sung sau đại hội.

- Cơ bản thực hiện bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị các cấp. Đối với các trường đại học thành viên của ĐHQGHN (trừ Trường Đại học Việt Nhật) thì bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng trường.

- Phân đầu đạt tỉ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ cấp ủy; tỉ lệ cán bộ trẻ (*dưới 42 tuổi đối với cấp ủy ĐHQGHN, dưới 40 tuổi đối với cấp ủy cơ sở*) từ 10% trở lên (*tính cho cả nhiệm kỳ*). Cấp ủy các cấp, nhất là người đứng đầu phải chủ động và có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá đề đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ trí, sắp xếp cán bộ nữ, cán bộ trẻ vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy khóa mới; đồng thời, có giải pháp hiệu quả chuẩn bị nguồn cán bộ cả trước mắt và lâu dài.

- Cấp ủy các cấp đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên mỗi nhiệm kỳ. Thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp ủy và phân đầu thực hiện trong ban thường vụ, thường trực cấp ủy.



- Vào đầu nhiệm kỳ, nơi nào chưa chuẩn bị đủ số lượng, tỉ lệ, cơ cấu cấp ủy thì phải khẩn trương, nghiêm túc chuẩn bị nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bổ sung theo đúng quy định.

b) Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy

Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy được quy định cụ thể (*nêu tại Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch này*). Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên; cấp ủy khóa mới quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy trên cơ sở quy định của cấp có thẩm quyền.

3.5. Quy trình nhân sự

- Quy trình nhân sự gồm: (1) Quy trình giới thiệu nhân sự tái cử cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy; (2) Quy trình nhân sự giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy. Thực hiện quy trình giới

thiệu nhân sự tái cử trước, sau khi xác định được số lượng nhân sự tái cử đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, thì thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu (*nêu tại Phụ lục 3 kèm theo Kế hoạch này*).

- Cấp ủy có thẩm quyền xem xét, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy. Đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp thực hiện thẩm tra tư cách đại biểu theo quy định. Cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo, thẩm tra, xác minh, kết luận trước khi tiến hành đại hội đối với những nơi có vấn đề phức tạp, nhất là mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn, thư khiếu nại, tố cáo.

3.6. Thực hiện bầu cử trong đại hội

- Việc bầu cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Thực hiện thí điểm bầu bí thư cấp ủy tại đại hội ở những nơi đảng bộ đoàn kết, thống nhất cao; nhân sự dự kiến là người tiêu biểu, hội tụ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng

tốt yêu cầu, nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đồng thời, phải được sự đồng ý của cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- Đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp ủy thì phải lấy phiếu giới thiệu nhân sự bí thư cấp ủy trong số các đồng chí vừa trúng cử vào ban chấp hành đảng bộ khóa mới. Trường hợp đại hội giới thiệu nhân sự khác với phương án nhân sự đã được cấp ủy cấp trên phê duyệt, thì không tiến hành bầu cử và phải báo cáo cấp ủy cấp trên cho ý kiến chỉ đạo.

4. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

- Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội đảng bộ các cấp.

- Cấp ủy triệu tập đại hội căn cứ vào số lượng các đồng chí cấp ủy viên đương nhiệm (đại biểu đương nhiên); số lượng đảng viên; số lượng tổ chức đảng trực thuộc và vị trí quan trọng của từng đảng bộ trực thuộc để phân

bổ đại biểu tham dự đại hội; đồng thời, cần bảo đảm cơ cấu hợp lý về thành phần, giới tính; tăng số lượng đại biểu ở các ngành, lĩnh vực quan trọng (*ngoài số đại biểu đương nhiên*) để nâng cao chất lượng thảo luận, phản biện, đóng góp ý kiến khi quyết định những chủ trương, định hướng lớn của cơ quan, đơn vị.

- Số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các cấp thực hiện theo quy định của Chỉ thị số 35-CT/TW, cụ thể như sau:

+ Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN không quá 300 đại biểu.

+ Đại hội đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên thì tiến hành đại hội đảng viên; có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu. Trường hợp đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên nếu có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên và được Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN đồng ý, thì tổ chức đại hội đại biểu; số lượng đại biểu do Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN quyết định.

- Đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp được bầu một số đại biểu dự



khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng do đại hội quyết định.

5. Thời gian tiến hành đại hội đảng bộ các cấp

- Đại hội đảng viên hoặc đại hội đại biểu đảng bộ cơ sở không quá 02 ngày; bắt đầu từ tháng 4/2025, hoàn thành trước ngày 30/6/2025.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN không quá 03 ngày, hoàn thành trước ngày 31/8/2025.

- Thời gian họp trừ bị Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN và đảng bộ, chi bộ cơ sở (nếu cần) không quá 1/2 ngày.

- Thời gian tổ chức đại hội điểm đối với đảng bộ cấp cơ sở hoàn thành trước ngày 30/3/2025. Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN lựa chọn Đảng bộ Trường Đại học Ngoại ngữ tiến hành Đại hội điểm trong Đảng bộ ĐHQGHN.

Cấp ủy cấp trên trực tiếp thành lập các tổ công tác chỉ đạo đại hội, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức đại hội cấp dưới bảo đảm chất lượng và tiến độ thời gian.

6. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ sau đại hội

Đồng thời với việc phân công cấp ủy khóa mới, các cấp ủy cần lãnh đạo tốt công tác tư tưởng trong việc sắp xếp, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử khóa mới theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, Chính phủ và Thành ủy Hà Nội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN thành lập Tiểu ban Văn kiện, Tiểu ban Nhân sự và Tiểu ban Phục vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII; xây dựng kế hoạch, phân công chuẩn bị Đại hội; thành lập các Tổ công tác của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN chỉ đạo đại hội các cấp ủy cơ sở trực thuộc.

2. Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN có trách nhiệm phát động đợt thi đua sôi nổi, sâu rộng trong toàn đảng bộ, lập thành tích thiết thực chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, Đại hội lần thứ XVIII Đảng bộ Thành phố và Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ

VII, gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025; chỉ đạo chặt chẽ công tác thông tin, báo chí; công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nắm chắc tình hình, tư tưởng của cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên trước, trong và sau Đại hội Đảng các cấp, kịp thời tham mưu, đề xuất các biện pháp phù hợp để xử lý khi có vấn đề nảy sinh.

3. Ban Tổ chức Đảng ủy ĐHQGHN có trách nhiệm giúp Đảng ủy ĐHQGHN hướng dẫn: Công tác nhân sự cấp ủy tại đại hội đảng bộ các cấp; nguyên tắc và cách thức phân bổ đại biểu dự đại hội cấp trên; nguyên tắc và phương pháp bầu cử ban chấp hành và đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên; xây dựng và triển khai phần mềm kiểm phiếu bằng máy; theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả đại hội các cấp.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ĐHQGHN có trách nhiệm giúp Đảng ủy ĐHQGHN: Hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành nguyên tắc, thủ tục tổ chức đại hội các cấp; hướng dẫn đề cương báo cáo thẩm tra tư cách đại

biểu; phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy ĐHQGHN hướng dẫn công tác nhân sự ủy ban kiểm tra các cấp; xem xét, giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại về phẩm chất của đại biểu dự đại hội và người được giới thiệu vào cấp ủy khóa tới, trong đó chỉ đạo và giải quyết đơn thư phải khẩn trương, khách quan và có kết luận rõ ràng.

5. Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN có trách nhiệm giúp Đảng ủy ĐHQGHN: Xây dựng đề cương, chủ trì biên tập, tiếp thu ý kiến góp ý, bổ sung hoàn chỉnh các văn kiện trình đại hội; chuẩn bị Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VI; hướng dẫn các cấp ủy trực thuộc đề cương báo cáo chính trị cấp ủy và dự thảo nghị quyết đại hội; đề xuất chương trình, dự thảo nghị quyết, xây dựng Quy chế làm việc của đại hội và các văn bản khác của Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII; đề xuất các biện pháp phù hợp và tổng hợp các ý kiến thảo luận, góp ý vào các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng và Đại hội XVIII Đảng bộ Thành phố; đôn đốc các tổ chức



cơ sở đảng trực thuộc triển khai công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội; chuẩn bị kinh phí, các điều kiện cần thiết phục vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII.

6. Ban Chấp hành Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ĐHQGHN có trách nhiệm: nắm tình hình tư tưởng, dư luận của đoàn viên; tổ chức các phong trào thi đua thiết thực chào mừng Đại hội Đảng các cấp; tham gia đóng góp ý kiến vào các văn kiện của Đại hội Đảng các cấp.

7. Các cấp ủy cơ sở trực thuộc có trách nhiệm: Quán triệt, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức đại hội cấp mình; thành lập các tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội; hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức đảng cấp dưới chuẩn bị đại hội bảo đảm yêu cầu, nội dung, quy trình theo Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Đảng ủy ĐHQGHN.

Ban thường vụ cấp ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ là cấp ủy) phải báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN về phương án nhân sự cấp ủy và việc chuẩn

bị văn kiện, khi được đồng ý mới tiến hành đại hội.

8. Sau đại hội, cấp ủy khóa mới tổ chức rút kinh nghiệm về công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội; báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN chuẩn y cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030; xây dựng quy chế làm việc; xây dựng chương trình, kế hoạch chỉ đạo triển khai thực hiện nghị quyết đại hội; phân công công tác cho cấp ủy viên.

9. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN thay mặt Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN cùng các Tổ công tác của Đảng ủy ĐHQGHN chỉ đạo, kiểm tra công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội các đảng bộ, chi bộ cơ sở được phân công phụ trách.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, các cấp ủy cơ sở trực thuộc và các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên báo cáo tình hình triển khai về Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN và những vấn đề mới phát sinh để kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

PHỤ LỤC 1:**TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN
CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025-2030**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch
số 452-KH/ĐU, ngày 14/8/2024
của Ban Thường vụ Đảng ủy
ĐHQGHN)*

**1. Tiêu chuẩn chung nêu tại
Quy định số 89-QĐ/TW, ngày
04/8/2017 của Bộ Chính trị
khóa XII**

(1) Tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần yêu nước, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia-dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập,

tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

(2) Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp. Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình



để trực lợi. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

(3) Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì nhân dân phục vụ. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán

bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

(4) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

(5) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ (theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền trong thời gian không quá 6 tháng đến thời điểm giới thiệu nhân sự); bảo đảm tuổi theo quy định.

2. Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN nhiệm kỳ 2025-2030

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung (nêu tại Mục 1), đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn: Là các đồng chí tiêu biểu của Đảng bộ ĐHQGHN về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác; Có ý thức, trách nhiệm, kiến thức, để tham gia xây dựng các chủ trương, định hướng công tác lớn của ĐHQGHN và sự lãnh đạo, chỉ đạo tập thể của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN; Có năng

lực cụ thể hóa và chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối của Trung ương, các chủ trương, nghị quyết của Thành ủy và Đảng ủy ĐHQGHN trong lĩnh vực công tác được phân công phụ trách; Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; Đoàn kết, phát huy được sức mạnh tổng hợp của đội ngũ cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên; Có tư duy đổi mới, năng lực lãnh đạo quản lý, điều hành, tác phong khoa học, quyết đoán, tính sáng tạo cao; Có khả năng xây dựng định hướng chiến lược phát triển ĐHQGHN, kịp thời phát hiện những vấn đề mới nảy sinh, những khó khăn, vướng mắc, đề ra được những chủ trương giải pháp phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ.

3. Tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN nhiệm kỳ 2025-2030

Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN khóa VII, nhiệm kỳ 2025-2030 phải là các đồng chí tiêu biểu về trí tuệ, bản lĩnh

chính trị, tư duy đổi mới, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo quản lý và đạo đức của Ban Chấp hành Đảng bộ; nói chung đã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VI, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, có đủ khả năng đảm đương nhiệm vụ của Ban Thường vụ, đóng góp trí tuệ vào sự lãnh đạo tập thể của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN.

4. Tiêu chuẩn cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy ĐHQGHN nhiệm kỳ 2025-2030

Căn cứ vào tiêu chuẩn chung (nêu tại Mục 1), tiêu chuẩn các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ quan, đơn vị và yêu cầu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ đại hội 2020-2025, ban thường vụ cấp ủy (nơi không có ban thường vụ là cấp ủy) hoặc chi ủy (nơi không có chi ủy là chi bộ) quy định bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị./.



PHỤ LỤC 2:

SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025-2030

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch
số 452-KH/ĐU, ngày 14/8/2024
của Ban Thường vụ Đảng ủy
ĐHQGHN)*

I. SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY ĐHQGHN NHIỆM KỲ 2025-2030

1. Ban Chấp hành

1.1. Số lượng

Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VII, nhiệm kỳ 2025 - 2030 tối đa 27 đồng chí.

1.2. Cơ cấu

Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VII, nhiệm kỳ 2025-2030 cần có cơ cấu hợp lý để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện trên các lĩnh vực công tác: Công tác đảng, chính quyền, các đoàn thể quần chúng và các cơ quan, đơn vị, lĩnh vực quan trọng của ĐHQGHN theo định hướng sau:

- Thường trực Đảng ủy ĐHQGHN;
Ban Giám đốc ĐHQGHN.

- Văn phòng, Ủy ban Kiểm tra và các Ban của Đảng ủy ĐHQGHN.

- Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ĐHQGHN.

- Một số đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

- Văn phòng, một số Ban chức năng của ĐHQGHN cần bố trí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng ủy ĐHQGHN.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy

2.1. Số lượng

Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN khóa VII, nhiệm kỳ 2025-2030 từ 7 đến 9 đồng chí.

2.2. Định hướng cơ cấu

Bí thư Đảng ủy - Giám đốc ĐHQGHN, các Phó Bí thư Đảng ủy (trong đó có ít nhất 01 Phó Giám đốc ĐHQGHN); Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra và Trưởng các Ban của Đảng ủy ĐHQGHN (Tổ chức Đảng ủy, Tuyên giáo Đảng ủy); một số Bí thư cấp ủy cơ sở ở cơ quan, đơn vị quan trọng cần tập trung sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN.

3. Phó Bí thư Đảng ủy ĐHQGHN

Số lượng Phó Bí thư Đảng ủy ĐHQGHN khóa VII, nhiệm kỳ 2025-2030 từ 01 đến 02 đồng chí.

II. SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY CƠ SỞ NHIỆM KỲ 2025-2030

1. Số lượng

- Đối với đảng bộ cơ sở: Số lượng cấp ủy viên không quá 15 đồng chí; ban chấp hành đảng bộ cơ sở có 9 ủy viên trở lên được bầu ban thường vụ (không quá 1/3 số lượng ủy viên ban chấp hành), phó bí thư từ 01 đến 02 đồng chí.

- Đối với chi bộ cơ sở: Chi bộ có 9 đảng viên chính thức trở lên bầu chi ủy; Chi bộ trực tiếp bầu chi ủy trước, sau đó bầu bí thư, bầu 01 phó bí thư trong số chi ủy viên. Chi bộ đông đảng viên bầu không quá 7 chi ủy viên. Chi bộ có dưới 9 đảng viên bầu bí thư, nếu cần bầu 01 phó bí thư.

2. Cơ cấu

Cấp ủy căn cứ tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và khả năng đáp ứng của cán bộ để xác định cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và phó bí thư cấp ủy cho phù hợp./.

PHỤ LỤC 3:

QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ CẤP ỦY CƠ SỞ NHIỆM KỲ 2025-2030

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 452-KH/ĐU, ngày 14/8/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN)

A. QUY TRÌNH NHÂN SỰ
(các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự)

I. QUY TRÌNH NHÂN SỰ TÁI CỬ

(1) Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy, nơi không có ban thường vụ là cấp ủy, nơi không có cấp ủy là bí thư, phó bí thư

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng nhân sự được Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN quy định; đề án nhân sự cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy đương nhiệm, hội nghị ban thường vụ cấp ủy, nơi không



có ban thường vụ là cấp ủy, nơi không có cấp ủy là bí thư, phó bí thư tiến hành rà soát, thảo luận, thông qua danh sách nhân sự tái cử đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. *(Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này).*

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cấp ủy hoặc hội nghị chi bộ (đối với các chi bộ không có chi ủy)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị cấp ủy hoặc hội nghị chi bộ (đối với các chi bộ không có chi ủy) thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. *(Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này).*

II. QUY TRÌNH NHÂN SỰ LẦN ĐẦU THAM GIA CẤP ỦY

(1) Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy, nơi không có ban thường vụ là cấp ủy, nơi không có cấp ủy là bí thư, phó bí thư (lần 1)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng nhân sự được Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN quy định; đề án nhân sự cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030, hội nghị ban thường vụ cấp ủy, nơi không có ban thường vụ là cấp ủy, nơi không có cấp ủy là bí thư, phó bí thư tiến hành rà soát, thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số

lượng chức danh theo quy định¹ trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ cấp ủy, nơi không có ban thường vụ là cấp ủy, nơi không có cấp ủy là bí thư, phó bí thư thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ cao xuống thấp cho đủ số dư 30% *(nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2. *(Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này)*.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị cán bộ chủ chốt nghiên cứu danh sách trích ngang của các nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần gồm: Cấp ủy, nơi không có cấp ủy là bí thư, phó bí thư; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng trường/hội đồng quản lý, thủ trưởng, phó thủ trưởng; trưởng các đoàn thể; bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; trưởng, phó trưởng phòng, ban, đơn vị và tương đương của đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định² và xem xét,

-
- 1 Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 43 người; số lượng cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 30 người; số lượng cấp ủy viên còn lại là 13 người; số lượng được giới thiệu 26 người *(tính theo số dư 30%)*.
 - 2 Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 43 người; số lượng cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 30 người; số lượng cấp ủy viên còn lại là 13 người; số lượng được giới thiệu 24 người *(tính theo số dư 25%)*.



lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ cao xuống thấp cho đủ số dư 25% (*nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3*). Trường hợp ở cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3. (*Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị cấp ủy (lần 1), (đối với các chi bộ không có chi ủy thì không thực hiện bước này)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị cấp ủy thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định¹ và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ cao xuống thấp cho đủ số dư 20% (*nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 4*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4. (*Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này*).

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy, nơi không có ban thường vụ là cấp ủy, nơi

1 Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 43 người; số lượng cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 30 người; số lượng cấp ủy viên còn lại là 13 người; số lượng được giới thiệu 22 người (*tính theo số dư 20%*).

không có cấp ủy là bí thư, phó bí thư (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 (đối với đảng bộ và chi bộ có chi ủy) hoặc ở bước 2 (đối với chi bộ không có chi ủy), hội nghị ban thường vụ cấp ủy, nơi không có ban thường vụ là cấp ủy, nơi không có cấp ủy là bí thư, phó bí thư thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định¹ và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cấp ủy (lần 1) giới thiệu ở bước 3 (đối với đảng bộ và chi bộ có chi ủy) hoặc hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở bước 2 (đối với chi bộ không có chi ủy).
- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và

lấy từ cao xuống thấp cho đủ số dư 15% (*nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 15%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 5*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách đề giới thiệu ở bước 5. (*Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này*).

(5) Bước 5: Tổ chức hội nghị cấp ủy (lần 2) hoặc hội nghị chi bộ (đối với các chi bộ không có chi ủy)

- Trình tự, nội dung thực hiện:
 - + Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
 - + Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).
 - + Hội nghị cấp ủy hoặc hội nghị chi bộ (đối với các chi bộ không có chi ủy) thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

1 Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 43 người; số lượng cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 30 người; số lượng cấp ủy viên còn lại là 13 người; số lượng được giới thiệu 20 người (*tính theo số dư 15%*).

**Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:**

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định¹ và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ cấp ủy, nơi không có ban thường vụ là cấp ủy, nơi không có cấp ủy là bí thư, phó bí thư giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ cao xuống thấp cho đủ số lượng theo quy định (*số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%*). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu. (*Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này*).

* **Lưu ý:** Số lượng ủy viên ban thường vụ, ủy ban kiểm tra cấp ủy ở mỗi bước cũng tính tương

tự như đối với cấp ủy viên. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy thì giới thiệu 01 người cho 01 chức danh.

B. DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ

Danh mục hồ sơ nhân sự thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình.
2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước.
3. Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu 2C/TCTW-98*) do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6 chụp trong thời gian không quá 06 tháng.
4. Bản tự kiểm điểm 03 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy cơ quan nơi cán bộ công tác;

1 Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 43 người; số lượng cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 30 người; số lượng cấp ủy viên còn lại là 13 người; số lượng được giới thiệu từ 18 đến 19 người (*tính theo số dư từ 10-15%*).

5. Nhận xét đánh giá của ban thường vụ cấp ủy, nơi không có ban thường vụ là cấp ủy, nơi không có cấp ủy là chi bộ về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong 03 năm gần nhất; (3) Uy tín và triển vọng phát triển.

6. Nhận xét, đánh giá của chi ủy cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.

7. Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN (đối với Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Ngoại ngữ là Kết luận của Đảng ủy Nhà trường) về tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2020 của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

8. Bản kê khai tài sản thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai, đóng dấu của đơn vị; người kê khai và người nhận

kê khai ký tên vào từng trang).

9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học... có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền (nếu văn bằng, chứng chỉ do cơ sở nước ngoài cấp thì phải có giấy công nhận hoặc văn bản trả lời của Cục Quản lý chất lượng về văn bằng).

10. Kết luận tình trạng sức khỏe của cơ quan y tế có thẩm quyền.

Các cấp ủy cơ sở trực thuộc Đảng bộ ĐHQGHN chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu và các nội dung liên quan khác theo quy định.

* **Lưu ý:** Các tài liệu nêu tại Mục 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10 không quá 06 tháng tính đến thời điểm xem xét./.

(Nguồn: Văn phòng Đảng ủy ĐHQGHN)

Phần III - THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN

Hướng dẫn thực hiện Quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên

Ngày 03/7/2024, Ban Tuyên giáo Trung ương đã ban hành văn bản Hướng dẫn số 159-HD/BTGTW về thực hiện Quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu tới quý bạn đọc nội dung văn bản Hướng dẫn này.

I. Một số vấn đề chung

1. Đạo đức là yếu tố cấu thành nền tảng tinh thần xã hội, gắn liền với hoạt động thực tiễn của con người, thể hiện qua những quy tắc ứng xử hợp với đạo lý, phong tục của cộng đồng, quốc gia dân tộc, tạo thành nét đẹp truyền thống văn hóa.

2. Đạo đức cách mạng mà Đảng ta xây dựng là đạo đức cộng sản, dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kế thừa và phát triển giá trị truyền thống quý báu của dân tộc và tinh hoa văn hóa đạo đức nhân loại; thể hiện tư duy biện chứng, thống nhất giữa nhận thức và hành động cách mạng trong đường lối, chiến lược độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa

xã hội, giải phóng dân tộc - giải phóng giai cấp - giải phóng xã hội - giải phóng con người. Đạo đức cách mạng có thể nói tóm tắt là: *Nhận rõ phải, trái. Giữ vững lập trường. Tận trung với nước. Tận hiếu với dân; “Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất”.*

Đối với cán bộ, đảng viên, đạo đức cách mạng là gốc, nền tảng. Chỉ khi cán bộ, đảng viên nhận thức và hành động đúng đắn, chuẩn xác các chuẩn mực đạo đức cách mạng mới tạo nên sự thống nhất cao, sức mạnh lớn của toàn Đảng, đẩy lùi những nhận thức sai trái, không đúng đắn, lệch chuẩn, ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của Đảng; từ đó có ý chí, nhận thức và hành vi

đạo đức cách mạng đúng đắn, trong sáng, tinh thần phụng sự, cống hiến vì sự phát triển của đất nước, vì hạnh phúc của Nhân dân, vì sự tiến bộ của nhân loại.

3. Chuẩn mực đạo đức cách mạng là những nguyên tắc, quy tắc mang tính mực thước, khuôn mẫu đánh giá, điều chỉnh hành vi của cán bộ, đảng viên, gắn với mục tiêu, lý tưởng cộng sản, mang nhiệm vụ chính trị của Đảng, tạo cơ sở để cán bộ, đảng viên tự giác học tập, phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện, tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hằng ngày.

4. Tiêu chí đánh giá việc thực hiện các chuẩn mực đạo đức cách mạng là căn cứ để xác định mức độ thực hiện các chuẩn mực đạo đức cách mạng của mỗi cán bộ, đảng viên.

II. Nội dung chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới

Điều 1. Yêu nước, tôn trọng Nhân dân, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc

Tiêu chí đánh giá:

- Về yêu nước: Suốt đời phấn

đấu cho mục đích, lý tưởng cách mạng của Đảng; nêu cao tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với sự nghiệp cách mạng của Đảng; hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

- Về tôn trọng Nhân dân: Tôn trọng, tin tưởng, gần gũi và gần bó mật thiết với Nhân dân. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; tạo điều kiện để Nhân dân phát huy quyền làm chủ, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại đến dân phải hết sức tránh.

- Về tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc: Đặt lợi ích quốc gia - dân tộc, lợi ích chung của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân lên trên hết, trước hết; kiên quyết, kiên trì đấu tranh với mọi hành vi gây phương hại đến lợi ích quốc gia - dân tộc, lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân.



Điều 2. Bản lĩnh, đổi mới, sáng tạo, hội nhập

Tiêu chí đánh giá:

- Về bản lĩnh: Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng và các nguyên tắc xây dựng Đảng. Kiên quyết, kiên trì bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Về đổi mới: Nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, ý chí vươn lên, cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần phát triển đất nước, địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Về sáng tạo: Xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách. Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, hành động

vì lợi ích chung, vì nước, vì dân.

- Về hội nhập: Chủ động nâng cao kiến thức, kỹ năng; năng lực công tác, làm việc trong môi trường quốc tế. Tích cực tham gia quá trình hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng theo đường lối đối ngoại của Đảng phù hợp với luật pháp quốc tế, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng cộng đồng vì hoà bình, ổn định, tiến bộ và phát triển.

Điều 3. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư

Tiêu chí đánh giá:

- Về cần: Tâm huyết, trách nhiệm, dấn thân, nỗ lực hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao, có ý chí, quyết tâm thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới do Đảng lãnh đạo, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

- Về kiệm: Quản lý, sử dụng tài sản công đúng mục đích, đúng quy định; tiết kiệm và hiệu quả; không xa hoa, lãng phí thời gian, tiền bạc, công sức và các nguồn lực vật chất khác của tập thể và cá nhân.

- Về liêm: Trong sạch, không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, không gây phiền hà, sách nhiễu. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, chủ nghĩa cá nhân, lợi ích nhóm, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hoá*” trong nội bộ.

- Về chính: Trung thực, thẳng thắn, khách quan, công tâm, tích cực đấu tranh tự phê bình và phê bình, không giấu khuyết điểm, không nói sai sự thật; thấy đúng phải bảo vệ, thấy sai phải đấu tranh.

- Về chí công vô tư: Nêu cao lòng tự trọng, danh dự, không cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, giữ gìn phẩm giá của người cán bộ, đảng viên, không để bị tác động lôi kéo, cám dỗ tiêu cực. Không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng chức vụ, vị trí công tác để trục lợi; bảo vệ uy tín, danh dự của bản thân và tổ chức đảng. Thực hiện văn hoá từ chức khi không đủ khả năng, uy tín.

Điều 4. Đoàn kết, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm

Tiêu chí đánh giá:

- Về đoàn kết: Luôn luôn giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, cơ quan, tổ chức và trong Nhân dân, trước hết là ở chi bộ, cơ quan, đơn vị công tác, khu dân cư; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện chia rẽ, bè phái, cục bộ, lợi ích nhóm; xây dựng, chính đồn Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện.

- Về kỷ cương: Nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, kỷ cương, nhất là kỷ luật phát ngôn. Nói và làm theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành các quy định của cơ quan, đơn vị; phục tùng sự phân công của Đảng, của tổ chức.

- Về tình thương: Sống có nghĩa tình, chân thành, thương yêu, đối xử, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp và mọi người theo lẽ phải, phù hợp với đạo lý dân tộc, cùng nhau tiến bộ.

- Về trách nhiệm: Nêu cao trách nhiệm trong công tác và sinh



hoạt; sẵn sàng đảm nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Kiên quyết đấu tranh, phê phán mọi hành vi né tránh, đùn đẩy, hoặc có tư tưởng trung bình chủ nghĩa, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, không dám làm. Làm tốt trách nhiệm, bổn phận, nghĩa vụ đối với gia đình, cộng đồng, xã hội.

Điều 5. Gương mẫu, khiêm tốn, tu dưỡng rèn luyện, học tập suốt đời

Tiêu chí đánh giá:

- Về gương mẫu: Gương mẫu trong công tác và sinh hoạt, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cán bộ, đảng viên chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, cấp trên gương mẫu trước cấp dưới, cấp uỷ gương mẫu trước đảng viên, đảng viên gương mẫu trước quần chúng. Tích cực vận động, thuyết phục gia đình, người thân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- Về khiêm tốn: Cầu thị, giản dị.
- Về tu dưỡng rèn luyện, học tập

suốt đời: Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao phẩm chất, đạo đức, trình độ, năng lực công tác. Nói đi đôi với làm, làm đi đôi với nói, đã nói là làm.

III. Tổ chức thực hiện

1. Cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt sâu rộng và tổ chức triển khai thực hiện Quy định và Hướng dẫn này để mọi cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc và nghiêm túc chấp hành Quy định. Kết hợp chặt chẽ việc triển khai thực hiện Quy định với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; các quy định của Đảng về nêu gương và về những điều đảng viên không được làm. Mỗi cán bộ, đảng viên tự giác học tập, phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện, “tự soi”, “tự sửa” theo tiêu chí các chuẩn mực để không ngừng nâng cao đạo đức cách mạng.

2. Căn cứ nội dung Quy định, Ban thường vụ các tỉnh uỷ, thành uỷ, ban cán sự đảng, đảng

đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương chỉ đạo rà soát, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ cho cán bộ, đảng viên; cụ thể hóa tiêu chí của các chuẩn mực phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình của ngành, nghề, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị, thống nhất với các chuẩn mực được nêu trong Quy định. Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ đưa việc thực hiện Quy định vào tiêu chí đánh giá của cán bộ, đảng viên hằng năm, coi đây là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Hành chính Quốc gia, các học viện, nhà trường Quân đội, Công an, các trường chính trị, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đưa nội dung Quy định vào các chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên.

3. Các cơ quan thông tấn, báo chí ở Trung ương và địa phương tuyên truyền sâu rộng với nhiều hình thức phong phú, đa dạng về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên và kết quả

thực hiện của các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; kịp thời biểu dương, lan tỏa những tấm gương điển hình, tiêu biểu trong thực hiện chuẩn mực đạo đức cách mạng và lên án, phê phán các trường hợp vi phạm.

4. Cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp đưa việc thực hiện Quy định vào chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm; phát huy vai trò giám sát của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, báo chí, Nhân dân đối với việc thực hiện Quy định của cán bộ, đảng viên, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

5. Đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, sơ kết, tổng kết:

- Đối với các chi bộ, tổ chức đảng: việc đánh giá kết quả thực hiện Quy định phải căn cứ vào kết quả tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quy định và kết quả xây dựng, giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đối với cán bộ, đảng viên: việc đánh giá kết quả thực hiện Quy định phải căn cứ vào mức độ chấp



hành, thực hiện các chuẩn mực theo tiêu chí đánh giá.

- Biểu dương, khen thưởng:

Khen thưởng theo định kỳ: Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở căn cứ kết quả đánh giá chất lượng cán bộ, đảng viên, chi bộ, tổ chức đảng cuối năm, xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm, hoặc xét tặng giấy khen danh hiệu cá nhân đạt thành tích tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong năm.

Khen thưởng không theo định kỳ: Xét khen thưởng chuyên đề, khen thưởng đột xuất, kịp thời động viên đảng viên gương mẫu, rèn luyện, thực hành đạo đức cách mạng mang lại hiệu quả công việc cao, có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong lĩnh vực công tác, lao động sản xuất, học tập, nghiên cứu hoặc có hành động dũng cảm trong chiến đấu, lao động, phòng, chống thiên tai, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tệ nạn xã hội...

Tiền thưởng, kinh phí khen thưởng theo các hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định

hiện hành.

- Xử lý, kỷ luật: Nghiêm khắc chấn chỉnh và xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không đúng Quy định.

- Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy định theo Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Ban Dân vận Trung ương và các cơ quan liên quan tham mưu Bộ Chính trị, Ban Bí thư kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy thông tin về Ban Tuyên giáo Trung ương để tổng hợp, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, quyết định./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo
Trung ương)

Tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân

Ngày 15/8/2024, Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN đã ban hành văn bản Hướng dẫn số 455-HD/BTGDƯ về tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024) và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024). Ban Biên tập trân trọng giới thiệu tới quý bạn đọc nội dung văn bản Hướng dẫn này.

Căn cứ Hướng dẫn số 160-HD/BTGTW ngày 25/7/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương, thực hiện Hướng dẫn số 153-HD/BTGTU ngày 12/8/2024 của Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội về “*Tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024) và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024)*”, Ban Tuyên giáo Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) hướng dẫn công tác tuyên truyền kỷ niệm như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học trong ĐHQGHN và toàn xã hội về lịch

sử vẻ vang 80 năm xây dựng và phát triển của Quân đội nhân dân Việt Nam; vị trí, vai trò, tầm quan trọng của quân chúng Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và thành tựu to lớn của 35 năm xây dựng nền quốc phòng toàn dân; khẳng định sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối, đúng đắn, sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh là yếu tố quan trọng bảo đảm thắng lợi của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và trong sự trưởng thành, chiến đấu, chiến thắng của Quân đội nhân dân Việt Nam.

2. Thông qua các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm góp phần khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào, tự tôn dân tộc, tinh thần quyết chiến, quyết thắng của Quân đội nhân dân Việt Nam



và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học trong ĐHQGHN đối với nhiệm vụ xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc; cổ vũ, động viên các tập thể, cá nhân tiếp tục đóng góp vào sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng Thủ đô Hà Nội phát triển toàn diện và bền vững; phấn đấu, nỗ lực vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị trong năm 2024, thi đua lập thành tích chào mừng ngày lễ lớn của dân tộc, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VI và Nghị quyết đại hội đảng bộ/chi bộ đơn vị nhiệm kỳ 2020 - 2025.

3. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm có trọng tâm, trọng điểm, sáng tạo, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tổ chức, đơn vị; gắn với tích cực triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương; về

xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về “*Phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”; Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc “*Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội*”; tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện quan trọng của đơn vị, ĐHQGHN, Thủ đô Hà Nội và đất nước; nhiệm vụ chính trị của ĐHQGHN và các đơn vị trong năm 2024.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Chủ đề tuyên truyền kỷ niệm

“Quân đội nhân dân Việt Nam vững mạnh về chính trị, tinh, gọn, mạnh, tiến lên hiện đại”.

2. Nội dung tuyên truyền

- Lịch sử, ý nghĩa Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944); quá trình

xây dựng, trưởng thành, chiến đấu và chiến thắng của Quân đội nhân dân Việt Nam 80 năm qua, gắn với truyền thống đấu tranh cách mạng vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam cũng như những thắng lợi vĩ đại trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và làm tròn nghĩa vụ quốc tế; khẳng định bản lĩnh của Quân đội nhân dân Việt Nam - một đội quân cách mạng, từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân mà chiến đấu, một lực lượng chính trị đặc biệt, lực lượng chiến đấu tuyệt đối trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng quân đội nhân dân; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quân sự, quốc phòng gắn với xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng “*thế trận lòng dân*”, nhất là những tư duy, quan điểm mới được nêu trong Nghị quyết số 44-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Hội nghị Trung ương 8 (khóa XIII) về *Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*; Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày

16/4/2018 của Bộ Chính trị (khóa XII) về *Chiến lược quốc phòng Việt Nam*; Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 17/01/2022 của Bộ Chính trị về *Tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và những năm tiếp theo, tạo tiền đề vững chắc xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại*; Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 26/01/2022 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh phát triển Công nghiệp quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo*”; những thành tựu trong sự nghiệp xây dựng Quân đội nhân dân, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

- Khẳng định nghệ thuật quân sự Việt Nam kế thừa tinh hoa, truyền thống đánh giặc của dân tộc. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nghệ thuật quân sự Việt Nam không chỉ có sự phát triển vượt bậc về chiến lược quân sự, nghệ thuật chiến dịch và chiến thuật mà còn chứa đựng nhiều nét độc đáo và mang tính nhân văn sâu sắc.

- Lịch sử và ý nghĩa to lớn, sâu sắc của Ngày hội Quốc phòng



toàn dân - ngày hội biểu dương sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thể hiện quân với dân một ý chí trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; những thành tựu, kết quả đạt được trong công tác quốc phòng toàn dân 35 năm qua, khẳng định vai trò nòng cốt của quân đội trong tham mưu, xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc, nhất là ở những địa bàn chiến lược, trọng điểm; những bài học kinh nghiệm, thuận lợi, khó khăn và yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân và chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc.

- Tôn vinh, tri ân các Anh hùng liệt sỹ, các thế hệ cán bộ, chiến sỹ Quân đội nhân dân Việt Nam đã cống hiến, hy sinh, lập nên những chiến công hiển hách, làm rạng rỡ lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc; tập trung phát hiện, biểu dương những mô hình hay, cách làm sáng tạo, những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua Quyết thắng và các phong trào thi đua yêu

nước, cuộc vận động của Trung ương và địa phương; khẳng định sự nỗ lực của Quân đội nhân dân Việt Nam trong việc thực hiện tốt chức năng đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất, đóng góp tích cực vào thành tựu phát triển chung của đất nước.

- Làm rõ nguồn gốc, hình ảnh cao đẹp, nhân cách, đặc trưng cơ bản của Bộ đội Cụ Hồ. Trong đó nhấn mạnh Bộ đội Cụ Hồ có phẩm chất rất đặc biệt, đó là sâu thẳm tình đồng đội yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau lúc thường cũng như ra trận, hết lòng vì Nhân dân, gắn bó mật thiết với Nhân dân đã trở thành nét đẹp trong đời sống quân đội và lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng xã hội.

- Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị âm mưu thực hiện “*diễn biến hòa bình*”, thúc đẩy “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” và “*phi chính trị hóa*” lực lượng vũ trang nhân dân; chia rẽ mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa Quân đội nhân dân và các tầng lớp Nhân dân.

- Các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm diễn ra ở cả cấp ĐHQGHN và cấp các đơn vị, tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên từ cấp ĐHQGHN đến cấp các đơn vị); chú trọng đến các phong trào “đền ơn, đáp nghĩa”, hoạt động về nguồn; biểu dương, khích lệ các hoạt động chăm lo gia đình chính sách, người có công với cách mạng, đồng bào ở khu căn cứ cách mạng trong kháng chiến, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo của Tổ quốc.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN, KỶ NIỆM

3.1. Hướng ứng phong trào thi đua yêu nước trong toàn ĐHQGHN

Căn cứ hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội, toàn ĐHQGHN đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng sự kiện kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024) và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024),

gắn với thực hiện thắng lợi các chương trình, chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm của ĐHQGHN, của các đơn vị trong năm 2024.

3.2. Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, internet, mạng xã hội, cổ động trực quan, thông qua các hội nghị báo cáo viên, các buổi sinh hoạt chi bộ, các hoạt động của Công đoàn, Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên các cấp trong ĐHQGHN

- Phòng Truyền thông và Quản trị Thương hiệu (Văn phòng ĐHQGHN) và phòng/bộ phận truyền thông các đơn vị mở chuyên trang, chuyên mục đặc biệt chào mừng 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân; phản ánh và đưa tin kịp thời về các hoạt động kỷ niệm trong ĐHQGHN cũng như các đơn vị; các hoạt động tri ân, thăm hỏi gia đình chính sách, người có công, cựu chiến binh, cựu quân nhân; biểu dương người tốt, việc tốt, các



phong trào thi đua yêu nước; đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch...

- Tổ chức công tác tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội chính thức cấp ĐHQGHN, cấp đơn vị với nội dung và hình thức đa dạng, phong phú qua các video, clip, bài viết...

- Đội ngũ giảng viên, nhà khoa học trong ĐHQGHN tăng cường tham gia các hoạt động báo cáo chuyên đề, nói chuyện truyền thống vào dịp kỷ niệm, kết hợp lồng ghép các nội dung tuyên truyền vào các tham luận, bài giảng lịch sử cho học sinh, sinh viên; kịp thời đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái thù địch, xuyên tạc sự kiện, chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội...

- Các đơn vị trong toàn ĐHQGHN tổ chức treo cờ Đảng, cờ Tổ quốc, băng zôn, pa nô, khẩu hiệu tuyên truyền.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN:

Xây dựng hướng dẫn, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc, tổ chức đoàn thể xã hội triển khai công tác tuyên truyền kỷ niệm bằng các hình thức khác nhau phù hợp với tình hình thực tiễn; đăng tải trên *Tài liệu phục vụ sinh hoạt Đảng thường kỳ* và các trang thông tin của ĐHQGHN, các đơn vị; nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học; phối hợp đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, thù địch, xuyên tạc đối với việc tổ chức các hoạt động chào mừng 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân.

2. Các cấp ủy thuộc Đảng bộ ĐHQGHN, các tổ chức đoàn thể:

Căn cứ tình hình thực tiễn tại đơn vị, tổ chức chỉ đạo triển khai công tác tuyên truyền trên hệ thống thông tin đơn vị, bản tin nội bộ, trang tin điện tử; tổ chức các hoạt động phù hợp kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập

Quân đội nhân dân Việt Nam và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Công tác tuyên truyền tập trung vào truyền thống vẻ vang 80 năm của Quân đội nhân dân Việt Nam và thành tựu 35 năm xây dựng nền quốc phòng toàn dân; phối hợp tham mưu tổ chức tốt “*Ngày hội văn hóa quân - dân*” tại đơn vị; quan tâm thăm hỏi, tri ân các gia đình chính sách, người có công với nước, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học, học sinh, sinh viên, học viên sau đại học; đẩy mạnh thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của đơn vị; nắm chắc tình hình dư luận tại đơn vị, tổ chức; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kịp thời đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc sự kiện, chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội.

3. Phòng/Bộ phận Thông tin và Quản trị Thương hiệu thuộc Văn phòng ĐHQGHN và các đơn vị: Phối hợp với các tập thể, cá nhân liên quan mở chuyên trang, chuyên mục đặc

biệt chào mừng 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân; phản ánh và đưa tin kịp thời về các hoạt động kỷ niệm trong ĐHQGHN cũng như các đơn vị; các hoạt động tri ân, thăm hỏi gia đình chính sách, người có công, cựu chiến binh, cựu quân nhân; biểu dương người tốt, việc tốt, các phong trào thi đua yêu nước; đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch...

V. MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

- Nhiệt liệt chào mừng 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024) và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989-22/12/2024)!

- Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng!



- Quân đội ta là quân đội anh hùng của một dân tộc anh hùng!
- Luôn luôn giữ vững chí khí chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ hòa bình!
- Xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại!
- Quân đội nhân dân Việt Nam trung thành vô hạn với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân!
- Phát huy phẩm chất tốt đẹp của “*Bộ đội Cụ Hồ*” đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới!
- củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn dân!
- Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh về chính trị, làm nòng cốt trong sự nghiệp quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới!
- Xây dựng “*thế trận lòng dân*”, thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc!
- Phát huy vai trò nòng cốt của Quân đội anh hùng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh!
- Toàn dân hăng hái tham gia xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa!
- Bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa là sự nghiệp của toàn dân!
- Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ!
- Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!
- Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!
- Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!
- Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Đảng ủy ĐHQGHN)

Đảng ủy ĐHQGHN quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị

Ngày 23/8/2024, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (Chỉ thị số 35-CT/TW); phổ biến Kế hoạch tổ chức đại hội đảng các cấp tại Đảng bộ ĐHQGHN và quán triệt một số nội dung quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các dự án tại ĐHQGHN.

Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, Phó Giám đốc thường trực ĐHQGHN Nguyễn Hiệu chủ trì hội nghị. Tham dự hội nghị có đồng chí Nguyễn Đức Kiên, Phó Vụ trưởng Vụ tổng hợp, Văn phòng Trung ương Đảng; đồng chí Lê Huy Hoàng, Phó Vụ trưởng Vụ Giáo dục, Ban Tuyên giáo Trung ương cùng các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN; Ủy ban kiểm tra và các ban của Đảng ủy ĐHQGHN; đại diện lãnh đạo Văn phòng, các ban chức năng; Bí thư cấp ủy, Chủ tịch Hội đồng trường, thủ trưởng các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc; Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên ĐHQGHN.

Quán triệt nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW tại Hội nghị, đồng

chí Nguyễn Hiệu - Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, Phó Giám đốc thường trực ĐHQGHN nhấn mạnh các nội dung gồm: Đánh giá tình hình; các yêu cầu công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; công tác chuẩn bị văn kiện; công tác nhân sự đại hội đảng các cấp.

Chỉ thị số 35-CT/TW về “đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng” là văn bản đặc biệt quan trọng, định hướng rõ những quan điểm, nguyên tắc, mục tiêu, yêu cầu và những nội dung cơ bản chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp để các cấp ủy, tổ chức đảng quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện ở cấp mình; bảo đảm



đồng bộ, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị. Bộ Chính trị đặt ra 7 yêu cầu đối với công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, trong đó công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp phải được các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện theo đúng quy định, nguyên tắc của Đảng; nâng cao chất lượng văn kiện đại hội đảng bộ các cấp; dự báo được tình hình, xác định rõ thế mạnh, định hướng, trọng tâm phát triển; công tác nhân sự phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, cấp ủy các cấp và đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu theo quy định, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao, thận trọng từng bước, “làm

đến đâu chắc đến đó”; cần có cơ chế, tiêu chí sàng lọc hiệu quả để không bỏ “sót” những người thật sự có đức, có tài...

Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN đã ban hành Kế hoạch tổ chức đại hội đảng bộ, chỉ bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Theo đó, ĐHQGHN đã thành lập Tiểu ban Văn kiện, Tiểu ban Nhân sự và Tiểu ban Phục vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ VII; xây dựng kế hoạch, phân công chuẩn bị Đại hội; thành lập các Tổ công tác của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN chỉ đạo đại hội các cấp ủy cơ sở trực thuộc. Kế hoạch của Ban Chấp

hành Đảng bộ ĐHQGHN đã cụ thể hóa, bổ sung một số nội dung và đặt ra lộ trình. Vì vậy, Phó Bí thư thường trực Đảng ủy ĐHQGHN Nguyễn Hiệu đề nghị cấp ủy cơ sở cần quán triệt, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức đại hội

cấp mình; thành lập các tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội; hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức đảng cấp dưới chuẩn bị đại hội bảo đảm yêu cầu, nội dung, quy trình theo Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Đảng ủy ĐHQGHN./.

Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 kế thừa 6 nội dung còn phù hợp của Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị khóa XII và điều chỉnh, bổ sung 9 nội dung, trong đó có một số điểm mới sau:

Thứ nhất, về yêu cầu: Chỉ thị lần này đã cơ bản kế thừa các yêu cầu trong Chỉ thị đại hội đảng bộ các cấp một số nhiệm kỳ gần đây; các quan điểm, mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, các quy định của Đảng có liên quan; đồng thời, tiếp thu đầy đủ chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Tiểu ban Nhân sự Đại hội XIV của Đảng. Chỉ thị đặt ra 7 yêu cầu đối với công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, trong đó bổ sung mới 1 yêu cầu nêu rõ chỉ đạo của Bộ Chính trị cần tiếp tục chấn chỉnh, đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, công tác chuẩn bị nhân sự.

Thứ hai, về chuẩn bị văn kiện: Chỉ thị nhấn mạnh việc nâng cao chất lượng chuẩn bị văn kiện; quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội phải phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, tiếp thu tối đa ý kiến đóng góp của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và của cán bộ, đảng viên, đồng thời nhấn mạnh việc ý kiến tham gia, góp ý của cán bộ, đảng viên, nhân dân; trong thảo luận cần hết



sức cầu thị, lắng nghe, tôn trọng ý kiến lẫn nhau, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là đối với những vấn đề mới, vấn đề khó.

Thứ ba, về tiêu chuẩn cấp ủy viên nhiệm kỳ 2025 - 2030: Chi thị lần này cơ bản kế thừa tiêu chuẩn nêu tại Chi thị 35 của Bộ Chính trị khóa XII, Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW ngày 4/8/2017 và Quy định số 214-QĐ/TW ngày 2/1/2020 của Bộ Chính trị và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (1- Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. 2- Có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; kê khai tài sản, thu nhập trung thực, minh bạch; không cơ hội, tham vọng quyền lực, cục bộ, bè phái, tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”... Không để vợ hoặc chồng, con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi. 3- Có năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có thành tích, kết quả công tác và “sản phẩm” cụ thể trong địa bàn, lĩnh vực công tác được giao...); đồng thời, bổ sung, cụ thể hóa quy định về thời gian giữ chức vụ đối với cán bộ được giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn theo Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử cụ thể: Cán bộ được giới thiệu

để bầu tham gia cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội (chức vụ cao hơn), nhìn chung phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 2 năm (24 tháng); trường hợp đặc biệt có thời gian giữ chức vụ ít nhất là 1 năm (12 tháng), do cấp ủy có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định. Đồng thời, Bộ Chính trị giao cấp ủy các cấp cụ thể hóa tiêu chuẩn cấp ủy cho phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 và những năm tiếp theo.

Thứ tư, về độ tuổi tái cử và lần đầu tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội gắn với tuổi công tác được kéo dài theo Nghị định số 135-NĐ/CP của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu theo Bộ luật Lao động: Chỉ thị số 35-CT/TW tiếp tục kế thừa các quy định tại Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII, xác định: Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ trở lên; giới thiệu tái cử cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên. Đồng thời, bổ sung, điều chỉnh quy định về tái cử chức danh lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội là: Cán bộ tái cử cấp ủy thì được tái cử các chức danh lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội nhưng phải còn thời gian công tác ít nhất 18 tháng trở lên tại thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức.

Thứ năm, về cơ cấu, tỷ lệ cán bộ tham gia cấp ủy và chủ trương cán bộ không là người địa phương: Chỉ thị của Bộ Chính trị quy định rõ phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng, nhưng coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; quy định thống nhất những chức danh có cơ cấu “cứng”



tham gia ban thường vụ, số chức danh còn lại do cấp ủy quyết định cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ. Phần đầu đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên trong mỗi nhiệm kỳ; phần đầu đạt tỉ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ; phần đầu tỉ lệ cán bộ trẻ từ 10% trở lên, trong đó, độ tuổi cán bộ trẻ được điều chỉnh, bổ sung dưới 42 tuổi đối với cấp tỉnh, cấp huyện; dưới 40 tuổi đối với cấp xã theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ; tỉ lệ cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số bảo đảm phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và điều kiện cụ thể của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Cơ bản thực hiện chủ trương bố trí bí thư cấp ủy cấp tỉnh không là người địa phương gắn với việc sử dụng, bố trí hài hòa nguồn cán bộ tại chỗ trong quy hoạch; hoàn thành 100% ở cấp huyện; khuyến khích thực hiện ở cấp xã và các chức danh khác.

Thứ sáu, về số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp: Chỉ thị lần này xác định số lượng cấp ủy viên cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện như nhiệm kỳ 2015 - 2020 và quy định cán bộ Trung ương điều động, luân chuyển giữ chức vụ bí thư, phó bí thư cấp ủy hoặc phó bí thư, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh nằm trong số lượng ủy viên ban chấp hành, ủy viên thường vụ cấp ủy cấp tỉnh nêu trên. Đồng thời, bổ sung, quy định cụ thể hơn: Số lượng ban thường vụ cấp ủy cấp huyện từ 11 đến 13 đồng chí; số lượng cấp ủy viên đảng bộ cấp xã không quá 15; ban thường vụ không quá 5, định hướng bố trí cơ cấu ban thường vụ đối với một số chức danh cụ thể và giao ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh cụ thể hoá, chỉ đạo ban thường vụ cấp ủy cấp huyện xem xét, quyết định cơ cấu cụ thể cho thống nhất và phù hợp với tình hình, yêu cầu nhiệm vụ. Đối với những đảng bộ cấp xã, cấp huyện hợp nhất, sáp nhập thì số lượng cấp ủy viên có thể nhiều hơn nhưng tối đa không quá tổng số lượng hiện có trước khi hợp nhất và chậm nhất sau 5 năm, thì phải thực hiện theo quy định.

Thứ bảy, về quy trình nhân sự: Cơ bản thực hiện theo Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị khóa XII và Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, đồng thời bổ sung để bảo đảm dân chủ, chặt chẽ trên cơ sở xác định rõ thẩm quyền của tập thể lãnh đạo trong công tác nhân sự, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; quy trình nhân sự tái cử (2 bước, rút đi 3 bước so với nhiệm kỳ trước) và quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy (5 bước, trong đó bổ sung mới nội dung quy định cụ thể về nguyên tắc lựa chọn và tỉ lệ số dư ở mỗi bước); trình tự thực hiện đối với các đồng chí tái cử trước, sau đó là các đồng chí tham gia lần đầu.

Thứ tám, về tổ chức thực hiện: Chỉ thị của Bộ Chính trị yêu cầu các cấp ủy trực thuộc Trung ương tổ chức quán triệt Chỉ thị; các ban đảng Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình hướng dẫn, theo dõi, tuyên truyền, kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp. Đồng thời, giao Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ, các ban, cơ quan đảng ở Trung ương, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, hướng dẫn liên quan, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Chỉ thị này và các quy định của Đảng; sớm ban hành quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử, có chính sách cụ thể để xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp ủy, quản lý các cấp có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương ĐHQGHN)

**Hội nghị lần thứ mười tám Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VI**

Ngày 25/7/2024, Hội nghị lần thứ mười tám Ban chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN nhiệm kỳ 2020-2025 đã diễn ra với sự chủ trì của đồng chí Lê Quân - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN. Đồng chủ trì có đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc ĐHQGHN Nguyễn Huệ.

Hội nghị đã nghe và thảo luận các nội dung: Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ Quý II/2024; Nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 và kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ năm 2024 của ĐHQGHN 6 tháng đầu năm; Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030 của ĐHQGHN; Tờ trình Thủ tướng Chính phủ về chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng Trường Đại học Việt Nhật; báo cáo kết quả triển khai Chương trình “*Giáo dục toàn diện nâng cao khả năng có việc làm của sinh viên ĐHQGHN*”; “*Đề án mở rộng phạm vi hoạt động của Quỹ Phát triển ĐHQGHN từ quy mô thành phố Hà Nội lên phạm vi toàn quốc*”; báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Đề án số 11-ĐA/TU, ngày 06/12/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy “*về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*

thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội trong tình hình mới tại Đảng bộ ĐHQGHN”.

Phát biểu tại Hội nghị, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân đánh giá cao nỗ lực của các đơn vị về thực hiện nhiệm vụ trong các công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác phát triển, phát triển đội ngũ, cơ sở vật chất... Để triển khai Đề án Phát triển ĐHQGHN đến năm 2030 trở thành đại học thuộc nhóm 500 đại học hàng đầu thế giới, Bí thư Đảng ủy đề nghị các đơn vị trong toàn ĐHQGHN cần tăng cường quốc tế hóa trong đào tạo và nghiên cứu. Theo đó, cần nâng chuẩn giảng viên và có chính sách thu hút giảng viên, sinh viên quốc tế tới học tập, làm việc; quốc tế hoá một số chương trình đào tạo theo hướng các chương trình đào tạo có chuẩn đầu ra tương đương



các trường đại học hàng đầu thế giới, phát triển các chương trình đào tạo bằng tiếng Anh. Bí thư Đảng ủy cũng đề nghị cần thúc đẩy các chương trình đào tạo gắn với các chương trình, chiến lược phát triển nguồn nhân lực được ưu tiên ở cấp quốc gia như các ngành công nghệ kỹ thuật và trí tuệ nhân tạo.

ĐHQGHN cũng cần tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách và chương trình hỗ trợ nhà khoa học gia tăng số lượng và chất lượng các phát minh sáng chế, các giải pháp và sản phẩm công nghệ lõi, đóng góp tích cực cho năng lực cạnh tranh và đổi mới sáng tạo quốc gia. ĐHQGHN

cũng xây dựng Chiến lược phát triển nhân tài, nhà khoa học xuất sắc qua việc thực hiện đồng bộ các giải pháp, các chính sách thu hút nhà khoa học xuất sắc đến làm việc và nghiên cứu khoa học tại ĐHQGHN. Bí thư Đảng ủy ĐHQGHN đề nghị các đơn vị trong ĐHQGHN tập trung xây dựng cơ chế chính sách đột phá, cơ sở hạ tầng hiện đại, nguồn lực tài chính đa dạng nhằm tạo lập môi trường nghiên cứu khoa học chất lượng cao, có khả năng thu hút nhân lực chất lượng cao đến hợp tác nghiên cứu và giảng dạy.

Thay mặt Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương, đồng chí Lê Huy Hoàng - Phó Vụ trưởng



Vụ Giáo dục bày tỏ ấn tượng với các chính sách thu hút nhà khoa học xuất, thu hút nhân tài và gần đây là chương trình ươm tạo học sinh tài năng (VNU12+) của ĐHQGHN. Ông nhận định, ĐHQGHN là đơn vị tiên phong trong thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng liên quan phát triển giáo dục và đào tạo; tiên phong trong phối hợp giải quyết các vấn đề lớn của đất nước; nhiều các nhà khoa học của ĐHQGHN là chuyên gia tư vấn về chiến lược và chính sách của các Bộ/Ban/Ngành và các tổ chức của Chính phủ.

Tại hội nghị, 100% đại biểu nhất trí thông qua dự thảo Nghị quyết hội nghị lần thứ mười tám Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN. Hội nghị giao Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQGHN căn cứ ý kiến thảo luận tại hội nghị, hoàn chỉnh và ban hành các văn bản liên quan.

*(Nguồn: Phòng Thông tin
và Quản trị Thương hiệu,
Văn phòng ĐHQGHN)*

HỘP THƯ

Ban Biên tập *Tài liệu phục vụ sinh hoạt Đảng thường kỳ* xin trân trọng cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự cộng tác của các đồng chí.

Tin, bài cộng tác xin gửi về địa chỉ: Ban tuyên giáo Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội, qua địa chỉ thư điện tử: bantuyengiao_duvnu@vnu.edu.vn./.

BAN BIÊN TẬP